

Hôi con Duc Bà Maria chng  
hê mc tôi tô tông

Hôi con Dúc Bà Maria (Tândinh). Auteur du texte. Hôi con Duc Bà Maria chng hê mc tôi tô tông. 1935.

**1/** Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :

- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».
- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

[CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE](#)

**2/** Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

**3/** Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.
- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

**4/** Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

**5/** Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

**6/** L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

**7/** Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter [utilisation.commerciale@bnf.fr](mailto:utilisation.commerciale@bnf.fr).



16°  
Indoch.  
102

= 2000 exemplaires

neur = 7. Quai



HỘI

CON BÚC BÀ MARIA

CHÀNG HỀ MẮC TỘI TỖ TÔNG

~~Nº 17  
19/11/35~~



279

IMPRIMERIE DE LA MISSION

289, rue Paul Blanchy, 289

TANDINH — SAIGON



1935

102

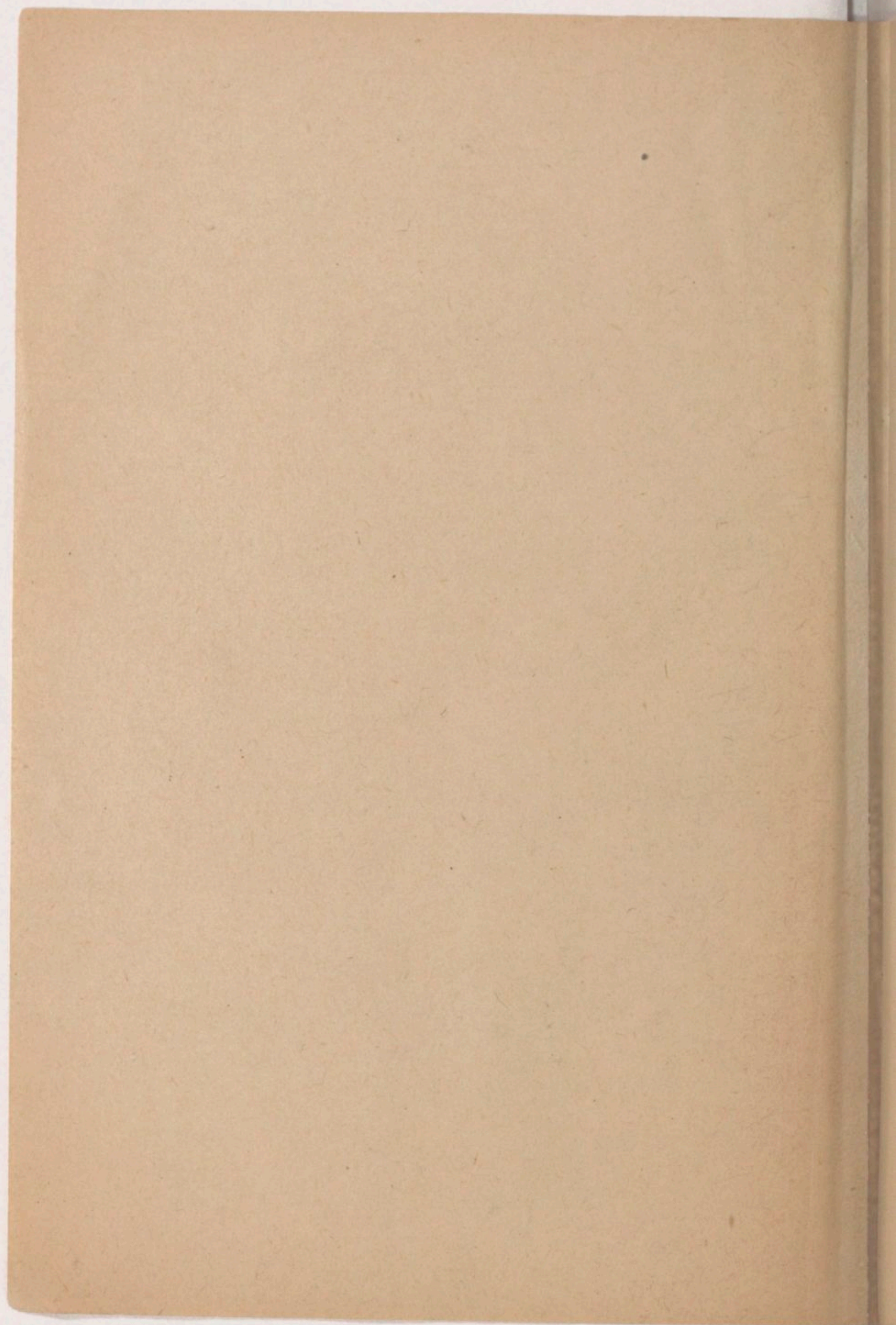
















HỘI

CON ĐỨC BÀ MARIA

CHẲNG HỀ MẮC TỘI TỔ TÔNG

16° Indoch.

102





HỘI

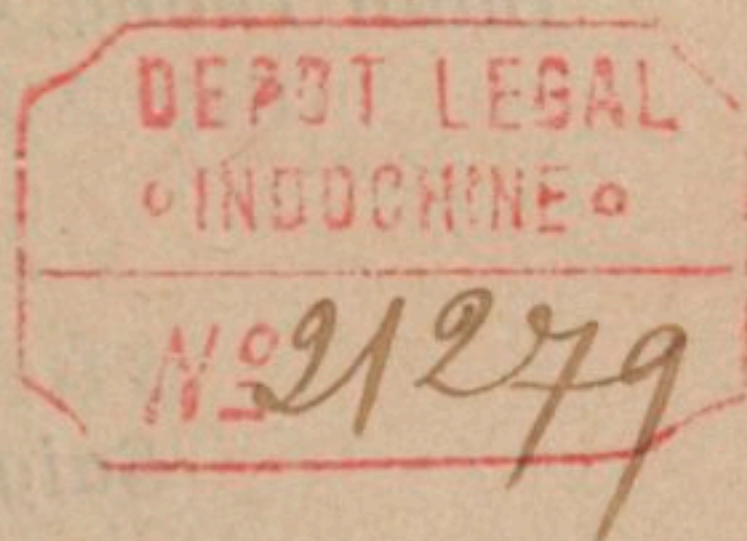
COVA BAC BA MA WY

CHANG HUAC TOI TO TUNG



# HỘI CON ĐỨC BÀ MARIA

CHẲNG HỀ MẮC TỘI TỔ TÔNG



IMPRIMERIE DE LA MISSION

289, rue Paul Blanchy, 289

TANDINH — SAIGON



1935





NIHIL OBSTAT.

MATTHÆUS ĐỨC

cens. del.

*Hanh Thông Tây, die 18 Septembris 1935*

IMPRIMATUR :

*Saigon, die 18 Septembris 1935*

† ISIDORUS DUMORTIER,

*Ep. Vic. apost.*

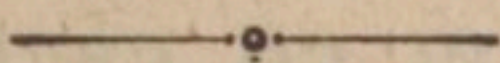




# HỘI

## CON ĐỨC BÀ MARIA

*CHẲNG HỀ MẮC TỘI TỔ TÔNG*



### ĐOẠN THỨ NHỨT

NÓI VỀ LỀ LUẬT CỦA HỘI



#### Khoản thứ nhứt

*Về trí ý của bốn hội*

Tiên vàn Hội này là một hội có đạo Chúa Kirixitô, cùng thuộc về đại gia Hội Thánh, vậy trí ý làm tâm hồn để hoạt động Hội, cốt phải là trí ý Chúa Kirixitô. Nghĩa là hội hữu phải sống bởi sự sống Chúa Giêsu Kirixitô, trong sự cử chỉ hành động phải theo phương châm Êvang, và như vậy, nhờ tập tành



các nhơn đức con nhà giáo hữu, thì  
đặng tới nơi vinh phước Thiên đàng,  
là mục đích của sinh mạng nhơn loài.

Song ngoại trừ cái đại ý chung cho  
các hội Công giáo, hội Con Đức Bà  
sơ sanh vì một ý riêng, nên phải có  
trí ý riêng nữa. Sáng lập ra vì một  
mục đích riêng có cách tổ chức ám  
hạp với mục đích ấy, thì Hội phải tập  
rèn một ít nhơn đức cho chín chắn  
hơn, là những nhơn đức làm nên trí  
ý của Hội, để đoạt lấy mục đích mình.

Vậy phải biết mục đích của Hội là  
gì và những nhơn đức riêng của Hội  
là những nhơn đức nào.

### § 1. — Mục đích của Hội.

Do theo lời nói trong bốn luật (điều  
thứ ba) Hội có ý chỉ đặc biệt này là :  
*noi gương các nhơn đức Đức Bà Maria  
chẳng hề mắc tội tổ tông mà tôn kính  
Người cùng làm cho kẻ khác tôn kính  
Người nữa.*



Vậy Hội lập ra vì hai ý : giúp hội hữu *nên thánh* và làm việc *tông đồ* ở giữa thế gian.

1. — Về sự *nên thánh*.

Vào thời buổi bây giờ một nữ nhi sống ở giữa thế gian thật rất khó tránh khỏi những điều nguy hiểm hằng vây phủ tư bề. Một thiếu nữ vừa khỏi quyền cha mẹ kèm chế lúc bé thơ, thì chỉ gặp những sự vừa tánh xấu tự nhiên mới nảy ra trong lòng nó. Tánh ham phô trương muốn lấy lòng người, lòng muốn tự do phóng lảng, ham vui chơi cùng những điều sung sướng, bấy nhiêu cái mầm tánh hư thói xấu ấy lần lần lớn lên trong lòng nó. Thế gian lại giúp nó trong những điều mong ước ác tệ lắm vậy, nào là sách vở báo chí hư từ, nào là y phục trang điểm xuê xoang, nào là bạn bè hư nết, nào là những câu chuyện hư từ, mọi sự



thấy đều làm cho nó bớt đức tin, bớt vững vàng trong đảng hơn đức, làm cho nó quên việc đời sau, một lo hưởng sự đời tạm này mà thôi.

Mà thảm thương thay! lắm khi nó chẳng biết đánh trả chước con rắn mắng-xà, một nghe theo lời nó phỉnh phờ và lần lần để cho nó lôi kéo mình xuống vực thẳm.

Muốn cứu nó cho khỏi đều tai hại ấy, Hội mới đem nó ra xa những sự nguy hiểm thế gian, để cho nó được thấy những gương lành trong Hội có sức uốn lòng nó theo đảng lành, được gặp chị em bạn đạo đức, được nhờ những lời cầu nguyện sốt sắng, được kẻ bề trên thối thúc dịu dàng, được cha giám đốc khôn ngoan sốt sắng khuyên bảo. Nữ nhi ấy còn có một điều mà thôi là biết lợi dụng những phương hiệu nghiệm ấy, để gìn giữ lấy mình và bền đỗ trong đảng lành, lo giữ đạo



sốt sắng, đi dàng hơn đức cho vững chắc mà làm cho mình nên thánh.

Ngoài trừ cái mục đích trước này, còn một cái mục đích khác Hội cũng lấy làm trọng như vậy. Giúp hội hữu nên thánh, Hội chưa lấy làm đủ, Hội còn muốn cho những kẻ ấy thông cái ngọn lửa thánh nung đốt lòng mình lan ra xung quanh mình mà nên tông đồ thật.

## 2. — *Làm việc tông đồ.*

Một nữ nhi đạo đức thật lòng sốt sắng có thể lực và làm ích cho thiên hạ nói sao cho xiết ! Lòng sốt mến chứa chan trong lòng nó chẳng khác chi ngọn lửa không thể ở im liềm vô dụng dặng. Cái ánh sáng nó êm dịu và chiếu giọi sâu xa, hễ tới đâu thì đem sự sáng sự nóng tới đó.

Trước hết nữ ấy có thể lực trong gia đình. Nhờ nó có lòng hay thương mến, biết ăn ở dịu dàng làm cho gia



đình được cái vẻ vui thú không phải hiu quạnh vắng vẻ. Lời ăn tiếng nói chất phát, lại thêm gương lành trong nét ăn thói ở, sẽ làm tuyệt được nhiều điều lầm lạc, chữa những vết tích trong lòng và thúc được kẻ nguội lạnh đi đọc kinh xem lễ.

Ở trong Hội, đối với những chị em bạn ít sốt sắng hơn, nữ ấy cũng có thể nên tông đồ thật, chẳng những dùng lời nói, mà lại nhứt là dùng gương sáng mà làm cho những kẻ ấy sinh lòng mạnh mẽ phấn chấn hơn, và giúp cho Hội được giữ lòng đạo đức sốt sắng, là đều làm cho Hội được rạng danh cùng được cao lực lượng.

Sau hết nữ ấy cũng làm ích cho những chị em bạn chưa vào Hội, hoặc bởi chưa hiểu những ích trọng của Hội, hoặc bởi không sức quyết lòng ăn ở cho xứng đáng vào Hội. Sự nó cứ ở bằng tịnh dịu dàng làm cho người



ta hiểu, quí hơn là dùng lời nói, hiểu kẻ giữ đạo bằng an phúc lộc thể nào; hơn đức nó bay ra mùi thơm, ai cũng muốn ngửi, dầu mình không hơn đức; nó vui vẻ chất phát dễ thương, làm cho người ta thấy hơn đức không phải là chuyện gắt gỏng nhặt nhiệm quá mà đem lòng muốn giữ theo: ấy là những điều có thể làm cho người ta bắt mến sự đạo đức không biết là ngăn nào!

Làm cho mình nên thánh và đem kẻ khác về đàng lành, đó là hai cái mục đích mỗi hội hữu phải chí quyết cho được. Mà muốn cho đạt thành cả hai ấy, thì có một phương mà thôi, là hết lòng tập luyện các hơn đức theo gương Chúa Kirixitô, nhứt là mấy hơn đức làm gốc trí ý của Hội.

Đây ta sẽ nói về hơn đức ấy.



## § 2. — Những nhơn đức riêng cho con Đức Bà

Điều thứ ba trong bốn luật có nói rằng: « Hội có ý chỉ đặc biệt này là noi gương các nhơn đức Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông, mà tôn kính Người cùng làm cho kẻ khác tôn kính Người nữa, nhưt là bắt chước đức *sạch sẽ* Người, đức *khiêm nhượng* Người, đức *vưng lời* Người và đức *thương yêu người* ».

Bởi đó, muốn được hai cái mục đích của Hội, là nên thánh và làm việc tông đồ, thì hội hữu phải ra sức bắt chước các nhơn đức Đức Mẹ, nhưt thiết là bốn nhơn đức mới kể vừa rồi.

Sự thật lòng tôn kính Đức Mẹ không phải tại động lòng sốt sắng kính mến Người, hoặc mỗi ngày đọc một hai kinh, cũng không phải tại vào hội nào lập ra để tôn kính Đức Mẹ. Vốn những



sự ấy rất tốt và đẹp lòng Đức Mẹ lắm, nhưng không đủ mà kể là tôn kính Đức Mẹ thật. Còn thiếu một điều cần nhứt, là sự bắt chước nhơn đức Người. Đó là điều Đức Mẹ muốn, ta không thể gì nghi nan được, Người có thể mượn lời Con Người phán xưa mà nói cùng ta rằng : « *Những kẻ nói cùng tao rằng : Lạy Chúa, lạy Chúa, nghĩa là những kẻ có lòng sốt sắng mà đọc kinh, thì chẳng được rồi thấy thấy đâu. Có một kẻ làm theo ý Cha tao ở trên trời, thì mới được rồi mà thôi.* » Vậy nếu ta có lòng thật muốn nhờ ơn Đức Bà Maria phù trì hộ vực, thì ta phải dõ theo chơn Người. Con hiếu thảo, thì hằng trông xem mẹ, để theo mẹo mực mẹ cùng cách ăn thói ở mẹ. Mà hội hữu là con, lại là con riêng Đức Bà, nên hằng phải lo học cho biết tánh hạnh Người để lấy đó làm mẹo mực trong mọi việc mình làm.



Nếu có chủ ý xem gương phước đức ấy một chút, thì những kẻ ấy sẽ thấy được những gương rất lạ có thể dìu dắt mình trong mọi lúc, và nhiều gương lành về các nhơn đức thấy thấy. Vì chưng theo lời ông thánh Ambrôsiô nói: các thánh được nổi tiếng về một nhơn đức nào riêng, còn Đức Mẹ thì có đều riêng này trong hàng nên thánh, là Người đã tới tột bậc về các nhơn đức thấy thấy. Trong những nhơn đức ấy, có mấy nhơn đức xứng hạp hơn cho con Đức Bà. Đang khi bắt chước Đức Mẹ mà tập rèn các nhơn đức theo đẳng bậc mình, thì chúng nó phải lo giữ mấy nhơn đức đã kể trước này một cách trọn lành hơn, vì những nhơn đức ấy là cội rễ trí ý của Hội cùng là như nền gốc của Hội.

Những nhơn đức ấy chẳng khác chi như tài năng linh hồn của Hội.



1. — Về đức sạch sẽ.

Nữ nhi đã chọn Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông làm Mẹ cùng là Đấng bầu chủ, thì trước hết phải lo giữ đức thanh sạch như thiên thần, điều ấy dễ hiểu. Nếu chẳng có nhơn đức này, thì không thể gì đẹp lòng Đấng thanh sạch hơn hết mọi nữ đồng trinh đặng, không lẽ nào Người nhìn kẻ làm tội tá quỉ ô uế làm con mình được.

Nhơn đức ấy chẳng những giữ xác mà lại giữ linh hồn nữa. Nhơn đức ấy giữ xác cho thanh sạch, cho vẹn toàn khỏi mọi sự ô uế, khác nào như đền thánh Đức Chúa Trời hằng sống ngự, đã nên của thánh bởi chịu phép Rửa tội, bởi được Chúa ngự thật khi chịu lễ. Còn linh hồn, là cung thánh trong đền thờ ấy, nên đức ấy càng ân cần gìn giữ nó cho khỏi mọi sự gì có thể làm cho nó phải lu lờ cùng kém mất



sự xinh đẹp. Đức ấy gìn giữ trí khôn nó, chẳng để nó tư tưởng đến điều gì hiểm nghèo ; giữ trí về nó cho khỏi những hình tượng gì không được thanh sạch ; giữ trí nhớ nó, không để cho nó tưởng nhớ điều gì hiểm nghèo ; mà nhứt là giữ lòng nó, cho khỏi dính bén vật thọ sanh, cho khỏi sự mến yêu theo thế gian, theo xác thịt.

Nữ con Đức Bà phải nhớ rằng : giữ mình cho khỏi những lỗi nặng có sức phá tuyệt hơn đức rất cao trọng ấy tức thì, thì điều ấy chưa phải là đủ ; nó lại phải có lòng yêu quý hơn đức thanh sạch có sức nhắc nó đến bậc thiên thần, cho đến đôi nó hết sức lo tránh, như tránh rắn độc, tránh hết các sự gì có thể làm cho cái hoa huệ rất trắng sạch trong lòng nó phải héo phải tàn, làm cho hột ngọc quý giá, cái tấm gương lưu li phải lu mờ ố gi.



Đức thanh sạch lại cần phải có đức nết na bầu bạn cùng ; ta nên gọi hơn đức ấy là hơn đức riêng cho hạng thiếu nữ ; nó là một món nữ trang đẹp nhứt, bởi đó nó lại càng phải nên hơn đức riêng cho kẻ làm con Đức Bà hơn nữa.

Đức nết na chẳng khác chi như hương thơm trong lòng thanh sạch mà bay ra, và khi nó bay ra như vậy, thì nó gìn giữ cái lòng ấy cho khỏi mọi sự truyền nhiễm, và làm cho những kẻ đến gần nó được ngửi mùi thơm Chúa Kirixitô. Đức ấy sửa sang điều chế cả cách điệu con Đức Bà, từ cái cách đi cách đứng, cùng lời ăn tiếng nói cho đến cái cung cách tay chơn khi ngồi khi nằm, mà nhứt là sự mắt xem, vì theo như lời Sách Thánh, *con mắt là cửa sổ bắt lương tà mị thường hay dễ sự chết đi ngang qua mà vào linh hồn*. Đức ấy dạy ăn mặc trang điểm cho



vừa phải thể, tùy theo đứng bậc, tùy thì, tùy nơi mà thôi; mà không bao giờ chịu sự phô trương, theo tình ý thể gian, mà nhứt là những cách ăn mặc không mấy nết na, lại lấy làm ghê gớm sự ấy nữa.

2. — Về đức khiêm nhượng.

Rất thánh Đức Bà đã được nhiều ơn lạ lùng cao trọng, được nhắc lên tuyệt đỉnh cao sang, trên trời dưới đất không sánh ví đặng, mà Người đã ở khiêm nhượng hơn hết mọi người. Theo như lời ông thánh Bênadô nói, Đức Mẹ đã được nhắc lên bậc cao sang thể ấy, chẳng qua là Người đã hạ mình xuống thấp hèn hơn mọi người. Bởi đó tự nhiên ta nói được đức khiêm nhượng là một nhơn đức cần kíp con Đức Bà phải có.

Vả lại nhơn đức này là cái nền cái gốc sự nên thánh, ông thánh Grêgôriô



sánh việc ta đi đàng hơn đức trọn lành với việc xây nhà, hễ muốn cất nhà càng cao, thì nên đào xuống càng sâu. Con Đức Bà đã được ơn kêu gọi vào đàng trọn lành hơn người bốn đạo thường, vì nó lãnh bốn phần riêng mà tôn kính cùng noi dõi theo gương Đức Mẹ, thì nó phải theo đòi mẹ mình mà chầm rề khiêm nhượng cho thâm sâu hơn.

Vậy trong cách ăn mặc, đi đứng, nói phô cùng trong việc mình làm, con Đức Bà phải ra sức tránh sự phô trương muốn khoe khoang mình cùng muốn mua lòng người ta; mà lại hằng phải tỏ ra lòng muốn ở tịch mặc, không cần ai biết tới mình. Nó phải lấy lời sách Gương-phước làm mẹo mực cho mình: *« Con hãy ham mộ cho người ta đừng biết tới con và coi con bằng không vậy. »* Đừng bao giờ cậy mình hoặc lấy làm vui vì những ơn cùng những tài năng



phần hồn phần xác Chúa đã ban cho mình, mà lại phải nhớ rằng đó là của Chúa gởi cho mình, một ngày kia mình phải trả lễ nặng nề về của ấy. Chẳng những không theo tánh yêu riêng mình mà so đo tranh hơn tranh kém lại trong mọi sự, nó những lo chọn chỗ rất hèn và kể mình thua kém chị em, không hề muốn trội hơn ai cả.

Chẳng những nó bằng lòng chịu sỉ nhục, như khi phải kể bề trên răn bảo, quở trách, sửa phạt, khi mình đáng tội, mà lại lấy làm vui mừng khi gặp dịp giữ hơn đức khiêm nhượng. Nếu nó có lòng thể ấy thì khi phải quở trách sửa phạt, dầu không phải tại lỗi mình, nó sẽ cảm mình là kẻ có phước, và cam lòng chịu sỉ nhục không một lời cãi cượng. Đức khiêm nhượng thật chẳng những làm cho con Đức Bà có lòng cung kính kể bề trên và tề nhường chị em bạn ; mà lại làm cho nó bỏ ý riêng



minh mà theo ý kẻ khác. Có giữ như vậy, thì đức khiêm nhượng sẽ nên mạch mọi ơn phước cho con Đức Bà, vì Đức Chúa Trời hay ban ơn cho những linh hồn khiêm nhượng đầy đầy, mà Người hằng chống nghịch cùng kẻ kiêu ngạo luôn.

3. — Về đức vưng lời.

Nhơn đức thứ ba của các con Đức Bà là đức vưng lời chịu lụy. Nhơn đức này rất cần cho chúng nó nhứt là lúc chúng nó ở chung với nhau cùng giữ một lẽ luật như nhau.

Lúc còn thơ ấu, Đức Mẹ đã nên gương vưng lời chịu lụy một cách trọn lành cho chúng nó học đòi. Từ khi Người dựng mình vào đền thánh làm tôi Chúa, Người đã được phước ở làm một cùng những nữ nhi trang tác với Người, và Người đã nên gương vưng lời chịu lụy rất trọn lành, đều ấy ta không thể nghi ngờ được.



Vậy con Đức Bà phải theo gương Người mà giữ nhưn đức ấy một cách trọn lành. Cho được vậy chúng nó phải giữ những điều sau này.

1. — Chúng nó phải vưng phục và nghe lời các bà quản hội mọi đảng, xem những kẻ ấy như kẻ thay mặt Chúa, chẳng những là vưng lời khi kẻ ấy khiến dạy, mà lại phải lo làm theo ý những kẻ ấy mọi đảng, vừa biết ý những kẻ ấy thì làm ngay không chút trì hoãn, dầu là trong những điều khó, cực, cùng hèn hạ đi nữa, chúng nó cũng cả lòng làm, không cãi trả, không phản nản năn nĩ, dầu trong lòng cũng không; bao giờ nói với những kẻ ấy, chúng nó cũng hằng giữ sự cung kính luôn.

2. — Phải vưng lời trong lễ luật hội, không trừ một điều nào, phải làm gương về sự chín chắn, vừa có hiệu



linh làm đều chi, liền bỏ hết mọi sự khác, lo tới chỗ trước kẻ khác.

3. — Đức vưng lời còn buộc chúng nó phải chín chắn hết sức mà giữ lề luật riêng của hội và các việc lành hội quen làm ; lại phải có lòng cung kính các viên chức trong hội và nhứt là bà quản hội, coi người như kẻ thay mặt Đức Bà ; khi người dân bảo đều chi có ích chung trong hội hoặc vì ích riêng cho người nào, thì phải vưng nghe.

4. — Về đức yêu người.

Sau hết, hơn đức thứ bốn của hội là sự thương yêu nhau. Đức Chúa Giêsu đã truyền dạy các thánh Tông đồ phải giữ hơn đức này như sắc hiệu đặc biệt, như dấu riêng lề luật mới, như *điều răn* Người chuộng hơn, bởi đó hội cũng phải lấy hơn đức ấy làm dấu riêng cho mình. Vậy con Đức Bà cần phải thương yêu chúng bạn, nhịn nhục



nhau, ăn ở dịu dàng vui vẻ, cho người ta thấy thì biết được mình là con cái Đức Bà.

Không nói những lời xằng xớm, cầm tánh nóng nảy, tắt một lời, tránh những điều gì tỏ sự ghen ghét, nóng giận, hềm thù cùng sự nóng nảy, bấy nhiêu chưa đủ ; còn phải biết lo lắng cho chị em bạn, thương yêu những kẻ ấy ; như cắt ruột vậy ; phải nhịn nhục tha thứ tánh xấu những kẻ ấy ; khi gặp dịp, thì giúp đỡ tận tình, bất câu chuyện gì. Nghĩa là phải chiều lòng trong hết mọi sự, để đem những kẻ ấy đến Đức Chúa Giêsu cùng Đức Bà. Con Đức Bà phải tin rằng, mình giữ đức thương yêu này cho nhằm, thì mình làm việc tông đồ giữa chị em chúng bạn một cách rất hiệu nghiệm và có công trọng vọng lắm, vì chúng không có gì mua được lòng người và làm cho họ yêu mến dàng hơn đức cho bằng lòng thương yêu và sự dịu dàng.



Nhưng muốn có đức thương yêu cho thật, thì phải xa lánh hai tánh xấu đổ kị hơn đức ấy là sự xung khắc cùng nghĩa riêng.

Những kẻ làm con cái Đức Bà không bao giờ nên vì lẽ gì mà giữ lòng đổ kị, xung khắc, cùng tích lòng hờn giận ai sót, chúng nó phải giữ cho trọn lời Đức Chúa Thánh Thần phán dạy rằng : *« Bay đừng để cho mặt trời lặn mà còn giữ lòng hờn giận. »* Nếu có ai lỡ làm mất lòng chị em bạn, dầu bởi vô ý, thì phải mau mau xin lỗi và làm hòa cùng người ấy, dầu là mình không có lỗi cũng vậy.

Tánh xấu thứ hai có khi lại hại hơn tánh xấu trước : đó là những tình nghĩa riêng. Nếu những tình nghĩa ấy loạn vào hội và đâm rễ sâu ở đó, thì không còn gì đức thương yêu nữa. Những nghĩa riêng ấy kết hiệp đôi ba người lại với nhau vì lòng ích kỷ, vì



tánh tình ưa hạp tự nhiên, thì lại sinh việc bất thuận với kẻ khác. Nó gây ra nhiều phe đảng, bởi đó tự nhiên sinh ra sự nói hành bỏ vả, phàn nàn trách móc, bắt tì ố, nhạo báng nhau. Nói được rằng nó làm cho cái lòng đạo đức, vừa mới xảy ra, liền phải chết ngộp. Trẻ nào vô phước để cho tình nghĩa riêng nhập vào lòng, thì nó sẽ thấy lòng sốt sắng lần lần sút kém; nó sẽ nhàm lờn việc đọc kinh cùng các việc đạo, chỉ còn làm theo lệ vậy thôi. Mà làm sao khỏi sự ấy được? Đức Chúa Trời chẳng chịu cái lòng chia hai nửa để cho Người, nửa để cho vật thọ sanh. Linh hồn nào chê bỏ Chúa mà theo vật thọ sanh, thì Chúa cũng lìa bỏ nó. Vậy các con Đức Bà đã biết đó là một lỗi nặng làm cho chúng nó phải trục xuất ra khỏi hội một cách xấu hổ, thì càng phải ra sức xa lánh nghĩa riêng hơn nữa.



## LỄ LUẬT HỘI

### I. — Mười hai điều luật

Những lễ luật đã được Bề trên cả dòng các cha giảng và các bà Ái-nữ (Congrégation de la Mission et des Filles de la Charité) phê nhận, là như hiến chương của Hội, để làm gốc cứ đó mà chế độ.

*Điều thứ nhứt.* — Do theo phép riêng Tòa thánh đã ban trong Sắc chỉ ra ngày 20 Juin 1847, và ngày 19 Juillet 1850 và sắc ra ngày 19 Septembre 1876, cha Bề trên cả hai dòng ông thánh Vincentê đệ Phaolô được phép lập ra hội đạo gọi là hội Con Đức Bà, trong mỗi nhà các bà phước Ái-nữ, miễn là có Đức Giám mục sở tại ưng thuận.

*Điều thứ hai.* — Cứ theo những lời trong Sắc chỉ Tòa thánh, Hội này phải chọn Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông làm quan thầy bầu chủ, và hằng năm



mừng lễ Bồn mạng chính ngày Hội thánh đã định để kính sự mầu nhiệm Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông.

*Điều thứ ba.* — Hội có mục đích này riêng là tôn kính và lo cho kẻ khác tôn kính Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông, bởi bắt chước các nhơn đức sạch sẽ, khiêm nhượng, vâng lời và thương yêu.

*Điều thứ bốn.* — Ngõ giúp hội hữu được hai mục đích ấy là lo nên thánh và làm việc tông đồ, thì Hội có đủ mọi điều tiện lợi như mấy hội đã lập cho đặng thúc lòng sốt sắng kính thờ Chúa, lại có nhiều Ân tứ Tòa thánh đã khăng ban cho Hội. — Những Ân tứ ấy nhằm là những Ân tứ đã ban cho hội Prima-Primaria lập ra ở Rôma, trong trường Collège Romain, cho các học sĩ dòng Đức Chúa Giêsu nhờ.



*Điều thứ năm.* — Hội quán và chỗ hội thường nhóm là nhà các bà phước Ái-nữ, nơi đã lập hội.

*Điều thứ sáu.* — Mọi người chưa có đôi bạn, muốn vào hội, đều có thể được hết, miễn là có những điều chỉ trong mục lệ, và lãnh một Ảnh vẩy Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông, gọi là *Ảnh vẩy phép lạ* làm dấu hiệu.

*Điều thứ bảy.* — Những hội hữu, như có lo đôi bạn, thì cũng còn thuộc về hội luôn và cũng còn được hưởng mọi Ân tứ theo lệ thường.

*Điều thứ tám.* — Trong hội có bao nhiêu hạng người khác nhau, thì được chia hội ra làm bấy nhiêu lớp, và mỗi lớp có bàn trị sự và viên chức riêng, nhưng chỉ có một quyền quản trị mà thôi.

*Điều thứ chín.* — Do theo trí ý và thể lệ của hội, thì quyền cai trị hội ở



nơi một linh mục gọi là *Giám đốc* và bà bề trên trong nhà gọi là *Quản hội*.

*Điều thứ mười.* — Để giúp việc quản sóc hội, có một bàn trị sự, chính hội tuyển lựa trong những hội hữu. Phần sự những kẻ ấy đều có chỉ định trong *mục lệ*.

*Điều thứ mười một.* — Thường lễ ông Giám đốc là cha sở, hoặc cha giải tội trong nhà (*Aumônier*.) Lại khi nào người lấy làm tiện lợi thì người nên bàn cùng bà quản hội mà đặt một linh mục khác giám mục đã nhận trong địa phận, để thế mình hoặc tạm thời, hoặc thiệt thọ tùy nghi.

*Điều thứ mười hai.* — Cha Giám đốc và bà Quản hội được bàn cùng nhau mà đặt kẻ phụ giúp mình trong việc quản sóc chung trong hội, hoặc trong việc quản sóc riêng trong mấy lớp: Cha Giám đốc thì cậy linh mục khác



có đủ mọi điều đã kể trong điều luật trên; còn bà Quản-hội thì được cậy một người trong chị em mình.

## II. — Những Ân tứ Tòa thánh ban cho hội.

I. — *Đại xá.* — Hội hữu được nhờ Đại xá :

1. — Ngày được nhận vào hội, miễn là thật lòng ăn năn mà xưng tội và ngày ấy chịu lễ tại nhà thờ hội nhóm, bằng có đều ngăn trở, thì rước lễ ở nhà thờ nào khác cũng được.

2. — Trong giờ lâm chung (theo lệ thường.

3. — Ngày lễ Sinh nhật Đức Chúa Giêsu và lễ Thăng thiên; lễ Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông, lễ Truyền-tin, lễ Mông triệu và lễ Sinh nhật Đức Bà, miễn là có xưng tội chịu lễ như đã nói trên.



4. — Mỗi lần nhóm hội do cha Giám-đốc chỉ định, miễn là có xưng tội, chịu lễ viếng nhà thờ hay là nhà nguyện (chapelle) của hội, và lấy lòng sốt sắng mà cầu nguyện cho vua chúa có đạo đặng hòa thuận, cho dứt tuyệt quân lạc đạo và cho Hội-thánh là mẹ ta được khởi hoàn thành trị. Ai đến mà nhóm, thì kể là viếng nhà thờ chúc.

Nếu trong tuần có nhiều kỳ nhóm, thì chỉ được một đại-xá ngày hội nào mặc ý mình chọn.

Khi nào nhóm hội chiều, trước hay là sau kinh Vêpres, thì được nhờ đại-xá chính ngày ấy, miễn là có chịu lễ sớm mai ngày ấy hay là sáng ngày sau tự ý.

5. — Hội hữu lại được hưởng nhờ một năm hai lần, đại-xá ban chung cho các kỳ nhóm hội, mà không buộc phải viếng nhà thờ hay là nhà nguyện (oratoire) của hội, miễn là viếng



một nhà thờ nào khác, và ở đó xưng tội chung trót đời mình, hoặc xưng tội chung từ ngày mình xưng tội chung lần sau hết cho đến rày, cùng chịu lễ.

6. — Ngày làm lễ bốn mạng của hội và ngày lễ bốn mạng thứ nhì, nếu có bốn mạng thứ nhì, miễn là xưng tội chịu lễ, viếng nhà thờ hay là nhà nguyện của hội, và lấy lòng sốt sắng mà cầu nguyện theo ý Đức-Giáo-Tông.

Đại-xá được nhờ từ chiều ngày áp cho đến chiều ngày sau.

Nếu có lễ nào trong hai lễ ấy dời lại ngày khác theo lệ trong địa phận, hay là bởi Đức Giám-mục quyết định hoặc ban phép, thì đại xá cũng dời lại ngày ấy nữa.

( Hai đại-xá này người giáo hữu không có vào hội cũng được nhờ nữa, miễn là thật lòng ăn năn xưng tội, chịu lễ, viếng nhà thờ hay là nhà nguyện của hội, và cầu nguyện theo thể thức truyền. )



7. — Hội hữu nào cấm phòng mười ngày, hay là bảy ngày, sáu ngày hay là năm ngày mà thôi, vì không thể cấm phòng lâu hơn nữa được, thì cũng được nhờ một đại-xá.

8. — Nếu thầy cả Giám-đốc hội có được phép chung đấng bề trên địa-phận ban, thì mỗi một lần người đi thăm viếng hội hữu liệt, và an ủi những kẻ ấy hoặc bằng lòng chịu cơn bệnh hoạn, hoặc vui lòng chết theo thánh ý Chúa, người được phép ban đại-xá ngày nào những kẻ ấy chịu lễ, miễn là người dạy những kẻ ấy đọc ba lần kinh Lạy Cha và Kính Mừng trước ảnh chuộc tội, theo ý Đức Giáo Tông và Hội thánh.

II. — *Tiểu xá.* — Hội hữu nào làm những việc kể ra sau này, được nhờ ân-xá bảy năm.

1. — Đưa xác hội hữu hay là người giáo hữu nào.



2. — Cầu nguyện cho kẻ mong sinh thì hay là mới sinh thì, khi nghe chuông tử.

3. — Dự cuộc nhóm hội nào trong đạo, hoặc nhóm riêng, hoặc nhóm chung, xem lễ nhạc Hội thánh, nghe giảng hay là nghe dạy về việc thiêng liêng.

4. — Dự đám cầu hồn cho hội hữu hay là giáo hữu nào đã qua đời, khi có cha Giám-đốc đã ưng nhận.

5. — Xem lễ ngày thường trong tuần.

6. — Xét mình chiều hôm trước khi ngủ.

7. — Thăm viếng những hội hữu liệt, những người nghèo liệt trong nhà thương hay là nhà tư.

8. — Thăm viếng kẻ phải tù rạc.

9. — Làm cho kẻ bất thuận lại được hòa thuận.

**Nên nhớ.** — Những kẻ đi nơi khác cũng được hưởng nhờ những ân-tứ ấy



mỗi khi làm các việc kể trên : mà thay vì nhà thờ của hội, thì kẻ ấy viếng nhà thờ tại chỗ mình ở.

III. — *Ân tứ Stations de Rome.* — Những ngày chỉ có Stations de Rome, nếu con Đức Bà có viếng nhà thờ hội ( bằng khi đi nơi khác thì viếng nhà thờ chỗ mình ở, ) và đọc bảy lần kinh Lạy cha và Kính mừng, thì cũng được hưởng nhờ mọi ân-tứ như thể viếng những nhà thờ lớn ( basilique ) đã chỉ để làm station, ở tại Roma, hoặc trong thành hoặc ngoài thành.

Ân-tứ Stations de Rome định như sau này :

1. — *Trong mùa Áp lễ Sinh nhật :* Chúa nhật thứ nhất, thứ hai và thứ bốn, ân-tứ mười lăm năm và mười mùa.

Chúa nhật thứ ba ân-tứ mười lăm năm và mười lăm mùa.



2. — *Mùa Sinh nhật Đức Chúa Giêsu:*  
Ngày áp lễ, lễ nửa đêm và lễ rạng  
đông, ân-tứ mười lăm năm và mười  
lăm mùa.

Chính ngày lễ Sinh nhật, đại-xá. Ba  
ngày lễ kế đó: ông thánh Têphanô,  
ông thánh Gioan thánh sử và các thánh  
Anh hài, lễ Đức Chúa Giêsu chịu phép  
cắt-bì, lễ Ba vua, chúa nhật Bảy mươi,  
Sáu mươi và Năm mươi, ân tứ ba  
mươi năm và ba mươi mùa.

3. — *Trong mùa chay cả:* Lễ tro và  
chúa nhật thứ bốn mùa chay cả, ân-  
tứ mười lăm năm và mười lăm mùa.

Chúa nhật Lễ Lá, ân tứ hai mươi  
lăm năm và hai mươi lăm mùa.

Thứ năm tuần thánh, đại xá.

Thứ sáu và thứ bảy tuần thánh, ân-  
tứ ba mươi năm và ba mươi mùa.

Các ngày khác có lễ hay là ngày  
hàng, ân-xá mười năm, mười mùa.



4. — *Tuần Phục inh* : Ngày chúa nhựt (lễ) đại-xá.

Hai ngày lễ lay và trót octava cho đến hết ngày chúa nhựt sau (in albis) ân-xá ba mươi năm và ba mươi mùa.

5. — *Ngày lễ Thăng thiên* : Đại xá.

6. — *Tuần Hiện xuống* : Ngày thứ bảy áp lễ Hiện xuống, ân xá mười năm và mười mùa.

Ngày Chúa nhựt (ngày lễ) và các ngày khác trong octava cho đến trọn ngày thứ bảy, ân-xá ba mươi năm và ba mươi mùa.

Ngày bốn mùa lễ Hiện xuống, ân xá ba mươi năm và ba mươi mùa.

7. — *Các ngày bốn mùa trong năm* : Trừ ra mấy ngày bốn mùa lễ Hiện xuống, ân xá mười năm và mười mùa.

8. — *Lễ ông thánh Mátcô* : thánh sử, và ba ngày cầu bồng (Rogations) ân xá ba mươi năm và ba mươi mùa.



**IV. — Ân tứ cho những kẻ đã qua đời, 1. —** Những ân tứ trước này, hoặc đại xá hoặc tiểu xá, đều nên nhường lại cho các đẳng hết.

2. — Bàn thờ của hội có ơn đại xá riêng ( autel privilégié ), thầy cả nào làm lễ trên bàn thờ ấy mà cầu nguyện cho hội hữu đã qua đời thì được đại xá.

3. — Những thầy cả nào vào hội, thì được phép đại-xá ấy, bất kỳ làm lễ ở đâu mà cầu nguyện cho hội hữu qua đời.

#### **I. — Giải nghĩa Stations de Rome.**

Khi xưa thành Roma chia làm bảy quận ( quartiers ecclésiastiques ) có ít ngày lễ, Đức Giáo Tông theo phiên thứ mà chủ tọa lễ nhạc Hội thánh làm trong những nhà thờ mấy quận ấy, hoặc trong thành hoặc ngoài thành. Lễ xong, thầy sáu rao cho bốn đạo biết lần sau làm lễ ở nhà thờ nào. Bốn đạo và các thầy cả đi nhà thờ này sang nhà thờ kia mà



chầu lễ nhạc làm vậy gọi là Stations. Ông thánh Grêgôriô đã định ra có ngày chắc chắn như ta thấy trong sách lễ hội thánh Roma ( missel Romain. ) Đã lâu đời không còn giữ thói ấy nữa, nhưng các Đức Giáo Tông muốn giữ cho nhớ tích ấy, nên ban nhiều ân-tứ cho những kẻ đi viếng các nhà thờ theo thói xưa phải làm lễ, mà rày không còn làm nữa.

## II. — Giải nghĩa luật hội.

1. — *Lập các hội con Đức Bà Maria theo luật Hội thánh.*

Đây là những hội lo việc đạo đức, hội quán ở trong các nhà bà phước Ái-nữ, lập ra cốt ý để tôn kính và cho kẻ khác tôn kính Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông, bởi bắt chước các nhơn đức Người, nhứt thiết là nhơn đức sạch sẽ, khiêm nhượng, vưng lời và thương yêu.



Vậy những hội này là *những hội lo việc đạo đức lập ra trong các nhà bà phước Ái-nữ*, bởi các hội hữu muốn và do quyền bà bề trên trong mỗi nhà.

Nhưng chỉ có một mình bề trên cả các cha giảng đạo và các bà Ái-nữ được tuyên quyền ban phép lập các hội ấy, khi có Đức Giám mục địa sở ưng thuận.

2. — *Tên và lễ bốn mạng*. Phải lấy tên thánh Nữ Đồng trinh chẳng đúng tội truyền mà đặt cho hội. Vậy phải gọi là hội Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông, và ngày Hội thánh làm lễ ấy hội cũng phải chọn làm ngày bốn mạng. Đó là một điều phân biệt hội này với hội Prima-Primaria ở Rôma. Hội ta cũng đồng hưởng các ân-tử như hội ấy, nhưng không có ăn nhập với hội ấy chút nào, lại hội ấy gọi là hội Đức Bà chịu truyền tin.

Bởi đó : 1° Phải lấy hiệu Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông mà đặt tên



cho hội mà thôi, không nên lấy hiệu nào khác như: Sinh-nhật, Truyền-tin, hay là phép mầu nhiệm nào khác về Đức Mẹ; lại cũng không nên đặt cho hội những hiệu thường dùng trong hội Hội-thánh để gọi Đức Mẹ (như gọi rằng: Hội Đức Bà thành Lourdes, hội Đức Bà thành Salette, v. v.) 2° Khi kêu tên hội thì tốt hơn phải nói hết các danh hiệu của hội, và gọi là: Hội con Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông. Lại nữa phải nhớ rằng gốc tích hội này liên nhập lại với sự Đức Bà tỏ ảnh vầy phép lạ cho bà Catherine Labouré, và chữ tạc nơi ảnh ấy là lời xưng hô phép mầu nhiệm Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông.

3. — *Sự lo cho mình nên thánh và làm việc tông đồ.* Tiên vàng con cái Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông phải lo trước hết mà giữ những nhơn đức làm cốt trí ý của hội cho vững vàng



chắc chắn ; phải làm cho đức *khiêm nhường* đâm rễ sâu vào lòng *thanh sạch* như trong đất tốt ; phải để cho lẽ *luật vưng lời* trồng, tưới, tĩa, sửa nó ; lại nhờ ánh mặt trời công chính, cái sức mạnh *lòng kính mến Chúa*, được tự do hoạt động, mà trổ ra nhiều hoa phước đức có mùi thơm tho dịu ngọt làm cho người người đều mến hội, cùng sinh ra nhiều trái việc lành có hột giống hay sinh sản, là dấu chắc hội sẽ được phát đạt cường thịnh.

Mà nhứt thiết con cái Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông phải lấy gương lành mà làm cho người ta yêu chuộng và triều mến hội, lại làm cho nhiều người khác cũng vào hội nữa. Nó cũng nên dùng thân thể mình mà khuyên giục những kẻ chưa vào hội ăn ở cho xứng đáng vào hội cùng xin vào nữa.



Nhưng phải giữ đừng chóng kinh với mấy hội đạo đức khác, đừng cướp giựt những người thuộc về hội khác, là hội đang lo giúp ích cho pho kẻ ấy. Trước hết mọi sự ta phải ước ao cho linh hồn mọi người được rồi, cho người ta biết Chúa rõ hơn, yêu mến Chúa nhiều hơn và vưng giữ lời Chúa trọn lành hơn, mà đừng lo chi đến đồ Chúa dùng mà làm sự ấy, nhớ lời ông thánh Vincentê đệ Phaolô rằng: « Thà kẻ khác lập ra một trăm hội, chẳng thà ta ngăn trở lập một hội. Ta hãy trông cậy Đức Chúa Trời nhiều hơn. Để mặc Chúa cầm lái thuyền ta, nếu nó làm ích Người, thì Người sẽ gìn giữ nó khỏi chìm đắm. Mấy tàu khác dầu đông số, dầu to lớn, chẳng những không làm cho nó phải chìm, mà lại nó sẽ đi vững vàng hơn giữa mấy tàu ấy, miễn là lo cứ thẳng đường mình, đừng muốn động chạm tới chúng. »



4. — *Dây liên lạc — Ân tứ.*

1. — Hội Đức Bà thật là một cái gia đình đầy sự vui thú mật thiết, như ta thấy được trong mấy kỳ nhóm mỗi tuần, trong mấy cuộc lễ, thấy khi mọi người đọc kinh chung với nhau, khi ai ai cũng chăm chỉ nghe lời Chúa ; thấy trong việc hát xướng mọi người đều sốt sắng tập luyện, lúc hát thì tỏ lòng đạo đức. Tất một lời, mọi việc hội đều làm cho linh hồn đang lấy làm phỉ chí và nhờ phần ích. Chúa cứu thế xưa đã phán : hễ đâu có đôi ba người hội hiệp vì danh Chúa thì có Chúa ở đó. Hẳn thật trong mấy lần hội hiệp đầy mùi đạo vị và đáng mến yêu mà hay chóng qua, ấy ta biết được có Chúa ở đó ! và khi ấy ta tưởng dường bằng ta được nếm trước những sự vui vẻ khoái lạc thiên đàng.

2. — *Những ân-tứ Tòa thánh ban cho hội hữu.* Những ân-tứ Tòa thánh



ban cho hội ta cũng là ân-tử của Hội Prima-Primaria lập ra ở thành Roma cho học sĩ dòng Đức Chúa Giêsu. Song phải nhớ rằng, không phải tại nhập với hội ấy mà hội ta được nhờ những ân-tử ấy, song là bởi ơn rộng Đức Giáo Hoàng Phiô IX ban chính cho hội ta và có nói trong sắc chỉ ra ngày 20 Juin 1847.

5. — *Nơi nhóm hội.*

*Hội quán* và nơi thường nhóm hội là *nhà các bà Ái-nữ*, chỗ đã lập hội ra.

Bởi đó : 1° Thường lễ phải nhóm bàn trị sự cùng nhóm hội hữu tại nhà các bà Ái-nữ, không được nhóm chỗ khác : 2° Hội không nên lấy nhà thờ họ hay là nhà nguyện trong nhà thờ họ làm nhà nguyện của mình ; nhà nguyện của hội phải ở trong nhà các bà Ái-nữ.

Nhưng vậy, trong việc tổ chức hội không dự gì đến việc trong họ



mặc lòng, song thầy bôn sở có lòng sốt sắng nhiệt thành cũng được lợi dụng cái lòng đạo đức, cái tâm tình tốt mấy nữ nhi thuộc về hội ấy cho đăng làm gương tốt trong họ. Mà lại càng trung tín mà dùng những phương thể nó gặp đăng trong hội để giúp nó nên thánh, thì cha sở lại càng được nhiều người phụ giúp rất là hữu ích cùng tận tình.

*6. — Tư cách hội hữu.*

**§ 1. — Cho vào hàng hội hữu.**

*1. — Những điều phải có cho được nhận vào bậc tình nguyện.*

1. — Phải rước lễ vỡ lòng rồi và thường lễ được chừng mười lăm tuổi.

2. — Đã có tới lui hội trong ba tháng, trừ ra khi cha Giám-đốc hay là bà quản hội biết rõ, và đoán nên chuẩn cho khỏi chịu thử thể ấy.



3. — Phải trọn bề đạo hạnh, giữ ngày Chúa nhật cùng các ngày lễ buộc và các luật điều Hội-thánh.

4. — Thật tình lánh xa bạn xấu nết, không khi nào dám xem sách xấu, giữ sự thật thà nết na theo bậc kẻ có đạo cho kỷ lưỡng, tất một lời là phải giữ mình cho khỏi những sự vui chơi cùng những lẽ giả trá thế gian, như đã hứa khi chịu phép Rửa tội.

5 — Phải tỏ ra một hai dấu làm chứng mình muốn đi đàng hơn đức chắc chắn ; nhưt là tỏ ra mình thật lòng tôn kính Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông, vì đó là dấu chỉ kẻ thật làm con Người.

6. — Phải có lòng ước ao nong nả, thật tình và vì Chúa cho đặt vào hội và muốn giữ mọi thói lành trong hội quen giữ.

7. — Phải tỏ ý mình ước ao như vậy cho cha Giám đốc và bà quản hội, hay



là cây một người viên chức nào nói thế cho mình, trước kỳ bàn trị sự quen nhóm mà bàn tính lần thứ nhứt về việc nhận lãnh cho vào hội.

**Nên nhớ.** — Thường lễ không nên thử người tình nguyện quá một năm. Mãn một năm, nếu người tình nguyện không đáng nhập vào hội, thì kẻ ấy không còn thuộc về hội nữa. Từ ngày đó, như có muốn chịu thử lại theo hạng kẻ tình nguyện, thì phải đợi ba tháng, và phải giữ mọi điều như kẻ mới vào chịu thử vậy.

2 — *Những điều phải có  
cho đăng vào bức hội hữu.*

Cha Giám đốc và bà quản hội phải lo thử những người xin vào hội và chỉ nên nhận vào bậc *hội hữu* hay là *con Đức Bà Maria* chẳng hề mắc tội tổ tông nữ nhi nào có những điều sau này mà thôi.



1. — Phải ở trong hạng *kẻ tình nguyện* ít nữa là ba tháng, trừ ra một hai khi họa hiểm và phải có lẽ cần, như khi phải bệnh nặng hay là phải đi đâu không dè trước. Cha Giám đốc và bà quản hội có phận sự xét đoán về những lẽ ấy ;

2. — Phải thấu tỏ lúc ở bậc *kẻ tình nguyện* nó siêng năng đi nhóm hội và trung tín giữ mọi thói lành của hội ;

3. — Phải thấu tỏ nó có *tánh ý tốt*, biết kính phục bề trên, biết tận tình yêu dãi chị em ;

4. — Chẳng những là nó chẳng chút nào lỗi phạm đến phận sự người giáo hữu, mà lại phải tỏ mình có lòng sốt sắng hân hoi và các đức thanh sạch, *khiêm nhượng, vưng lời cùng thương yêu*, vì đó là những nhơn đức chính chốt của hội ;

5. — Phải tỏ mình có lòng thật và sốt sắng kính mến Đức Bà Maria chẳng



hề mắc tội tổ tông cho xứng nữ có lòng ước ao làm con Đức Mẹ cách riêng.

6. — Phải hết lòng ước ao được chức ấy, mà không phải vì lẽ xác thịt, và phải sẵn lòng giữ mọi điều luật buộc theo bậc ấy.

7. — Kẻ ấy phải tỏ sự mình ước ao cho cha Giám đốc và bà quản hội hoặc cây người viên chức nào nói thể cho mình trước bàn trị sự quen nhóm mà bàn tính lần thứ nhứt về việc nhận lãnh cho vào hội.

## § 2. — Trục xuất ra khỏi hội.

Nhi nữ nào phải trục xuất ra khỏi hội, thì chẳng còn được giữ chức, cũng chẳng còn quyền lợi con Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông ; cho nên nó chẳng còn được dự những cuộc lễ nhạc cũng không được tới nhóm hội, và phải bôi tên trong sổ nữa.



Sau, nếu nhờ ơn Chúa nó ăn năn hối cải, muốn vào hội lại, thì phải xin lại và chịu thử như kẻ mới xin vào hội lần đầu hết vậy. Sau nữa phải cho đủ sáu tháng từ ngày bị bôi sỏ, mới xin lại đặng.

Đây kể ra những lỗi làm cho con Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông phải trục xuất ra khỏi hội.

**Nói chung**, bất kỳ lỗi gì sinh gương xấu trong hội hay là cho những kẻ ở ngoài hội, hoặc bởi cách phạm, hoặc bởi lỗi nặng hay là bởi tái phạm hoài.

**Nói riêng**, nhứt là những lỗi sau này : 1. — Nói xấu về đạo hay là những đấng có quyền trong đạo, hoặc nhạo báng những sự thánh, nhứt là các phép Bí tích và những kẻ chịu các phép ấy ;

2. — Thường thường và tự ý phạm luật chay lòng, kiêng thịt, cùng luật giữ ngày Chúa nhứt và các ngày lễ buộc ;



3. — Làm sỉ nhục nặng cho người nào hay là bõ không kín miệng. hoặc bõ nói hành bỏ vả mà làm hư danh xấu tiếng người ta nhiều ;

4. — Đọc hay là cho mượn những sách nghịch đạo cùng hại phong hóa ; nói chuyện văn mất nết ; hát những bài tục tĩu hoa tình ; hay tới lui những chỗ khiêu vũ, những áng bội bè, cùng là những đám nguy hiểm ; có tình nghĩa trái ; ăn mặc không nết na ;

5. — Thường bỏ đi nhóm hội mà không lẽ gì cần ;

6. — Hay chê trách phàn nàn về những việc lành thói tốt của hội ;

7. — Chống cượng cùng cha Giám đốc hay là bà Quản hội và những kẻ bề trên mình phải tôn kính và vâng phục ;

8. — Không xem sao đến những lời cha Giám đốc và bà Quản hội khuyên bảo chung trong hội.



**Nên nhớ.** — Cha Giám đốc và bà Quản hội cứ theo sự khôn ngoan mà đoán định những lỗi ấy nặng nhẹ, và khi đã có khuyên bảo trước rồi, thì đoán có phải trục xuất ra khỏi hội hay chẳng.

7. — *Hạng và lớp*

Do theo phép Tòa thánh ban và chiếu theo Luật lệ của hội, thì trong mỗi một nhà các bà phước Ái-nữ chỉ nên lập một hội con Đức Bà mà thôi. Mà các hội hữu có thể thuộc về nhiều hạng khác nhau hẳn, nếu thường nhóm những kẻ ấy vào một hội mãi thì không tiện. Như hiệp chung lại bọn thiếu nữ ở trong một nhà trường với bọn thiếu nữ ở ngoài; hăng phải đi tới lui với người thế gian; hay là hiệp những người đã có thứ phận với những người chưa nhứt định ở đứng bậc nào, thì sinh nhiều đều bất tiện, đã rõ.



Vậy vì luật lệ hội cho phép và tùy theo thời thế, thì hẳn có bao nhiêu hạng người khác nhau, thì nhập riêng ra bấy nhiêu hội, làm vậy ắt là hữu ích hơn.

Mỗi một lớp hay là hội riêng đều có bàn trị sự và viên chức của mình; song hết thấy các lớp đều từng một quyền quản trị, kéo thành ra nhiều hội.

Bởi đó cũng nên lập ra một lớp riêng cho *những con Đức Bà* đã có đôi *bạn* rồi.

Vì chúng có thơ ở Roma gởi trả lời tháng Février 1880, quyết rằng, những hội hữu nào lo việc hôn nhân thì cũng còn thuộc về hội.

## 8. — Về việc quản trị hội.

### § 1. — Ông Giám đốc.

1. — Ông Giám đốc phải là vị *linh mục*. Thường lẽ là cha bản sở hay là cha giải tội trong nhà có hội quán của hội. Nhưng khi có tính với bà bề trên



trong nhà, thì cha Giám đốc được đặt một vị linh mục nào bất kỳ Giám mục đã nhận trong Địa phận, mà thế mình hoặc tạm thời, hoặc thiết thọ.

2. — Nếu hội hữu đông số hay là khác hạng với nhau, cần phải chia ra nhiều lớp riêng thì ông Giám đốc được cậy một hoặc nhiều linh mục khác có mọi đều đã nói trên giúp mình.

Những vị linh mục ấy lãnh quờn thế ngôi cha Giám đốc trong các lớp hay là hội riêng ấy.

3. — Mỗi khi bàn trị sự nhóm thì cha Giám đốc chủ trương và chính người chỉ định phân giải những điều bàn tính, trừ ra khi người mắc trở việc; người đốc suất việc tuyển cử viên chức hội và nhận lãnh những người xin nhập hội hoặc vào hạng *tình nguyện* hoặc vào hàng *hội hữu*.

4. — Người chủ trương mấy kỳ nhóm mỗi tháng và những ngày lễ.



5. — Người chỉ bảo chung cho Hội những điều phải giữ tùy khi cần kíp ; lại khi ai có lỗi, thì người tùy lỗi nặng nhẹ mà sửa phạt. Cho đăng làm việc ấy cho có ích và khỏi sai lầm, thì cần kíp phải cho người hay tỏ công chuyện của hội, và mỗi một hội hữu ăn ở thế nào.

6. — Giám đốc làm chính chủ trong hội, nên không được làm điều gì quan trọng mà không có người ưng thuận ; mà người không nên một mình tự ý nhứt định điều gì có hệ trọng, mà không đồng ý với bà quản hội do theo trí ý và luật điều trong mục lệ ; và khi có lẽ cần, cũng phải hỏi ý bàn trị sự nữa.

## § 2. — Bà quản hội.

1. — Theo luật, bà bề trên nhà nào đã lập hội thì làm quản hội. Khi thấy hữu ích cho hội, thì người được bàn cùng cha Giám đốc mà đặt một hay là



nhiều bà phước khác giúp mình, hoặc tạm thời, hoặc thiết thọ, những bà ấy thay mặt người và gọi là phó-quản-hội.

2. — Khi nhóm bàn trị sự, và nhóm hội mỗi tháng hoặc ngoại lệ, nếu cha Giám đốc hay là linh mục thay mặt người không chủ tọa được, thì bà quản hội chủ tọa.

3. — Trong những kỳ nhóm thường mỗi ngày Chúa nhật và các ngày lễ thì cũng là bà quản hội làm chủ trương. Người chỉ bảo những điều gì người xét là hữu ích cho hội. Lại như đã nói trên, trong việc này cũng như trong mấy việc khác, người được đặt một hay là nhiều bà phó quản hội thế mình.

4. — Những viên chức phải lo cho bà quản hội được rõ mọi sự xảy đến trong Hội, cho biết chung cả Hội lòng ý thế nào và mỗi một hội hữu ăn ở làm sao.



5. — Những việc thường trong hội phải cáo báo cho bà hay và chính bà phân xử. Nhưng khi có việc gì trọng hệ thì bà không được tự định một mình. Phải trình với cha Giám-đốc, cha sẽ đoán có cần phải tính với bàn trị sự, hay là chính người được bàn luận cùng bà quản hội mà phân xử ngay.

9 — *Bàn trị sự.*

1. — Bàn trị sự do những người ở trong hội được bầu cử lên, có một người chánh hội trưởng, một hay là hai người phó hội trưởng, và những người nghị viên, nhiều ít tùy theo số hội hữu.

2. — Hội nào có dưới hai mươi người vừa hội hữu thiết thọ vừa hội hữu tình nguyện, thì được bầu ba người nghị viên. Hội nào có từ hai mươi tới năm mươi người thì được cử năm người nghị viên, Hội nào đông



hơn thì được chọn sáu người nghị viên và thêm một người phó hội trưởng nhì. Nhưng ông Giám-đốc và bà quản hội được tùy tiện thêm bớt số viên chức.

3. — Chính mình con cái Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông nhóm hội chung mà bầu cử viên chức bàn trị sự này, theo lệ đã định trong sách Điều luật.





## ĐOẠN THỨ HAI

### TỤC LỆ CỦA HỘI

#### § 1. — Về sự nhóm hội.

##### 1. — Những kỳ nhóm thường.

Gọi như vậy vì hội quen nhóm theo lệ mỗi tuần và mỗi tháng một lần, mà không cần mời nhóm.

a) *Nhóm mỗi tuần.* — Hội nhóm mỗi ngày Chúa nhật, theo giờ đã định trước: bà quản hội hay là bà phước thay mặt bà quản hội chủ tọa.

1. — Khai trương hội, hát một bài ca ngợi kính Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông, đoạn đọc những kinh quen đọc:

Chúng tôi lạy ơn Đức Chúa Thánh Thần v. v.

ý. Lạy Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông.

Đ. Cầu cho chúng tôi là kẻ chạy đến cùng Đức Mẹ. (Đọc ba lần).



2. — Đoạn đọc một đoạn sách thiêng liêng đã lựa kỹ, và dạy về điều nào cần ích thiêng liêng hơn cho hội hữu.

3. — Nếu hội không có nhóm trong nhà thờ, thì bà quản hội hay là kẻ thay mặt người, nên nói ít lời gẫm và khuyên bảo những điều làm ích chung cho hội.

Đoạn đọc kinh nhứt khóa Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội Tổ tông.

(Petit office de l'Immaculée conception)

Sau thì đọc một ít kinh cầu nguyện cho Hội-thánh, cho Đức thánh Cha, cho những người hay là theo ý người ta xin, hội cầu nguyện, tùy khi.

*1. — Cầu cho Hội thánh.*

Ta hãy nguyện. — Lạy Chúa, xin Chúa hãy dịu lòng thương nhậm lời Hội thánh Chúa kêu xin: cho Hội thánh khỏi mọi cơn gian nan, mọi điều lầm lạc, mà bằng an thơ thới cho dặng thong dong làm tôi Chúa. Amen.



2. — *Cầu cho Đức Giáo Tông.*

Lạy Chúa, là Đấng chăn giữ cùng là Đấng chăn giữ và dẫn dắt mọi người giáo hữu, xin Chúa hãy thương xem đến tôi tớ Chúa là... Chúa đã khăng đặt lên chăn sóc cai trị Hội thánh Chúa ; xin Chúa ban ơn cho Người dùng ngôn từ đức hạnh mà tấn ích cho giáo nhơn. hầu ngày sau Người được lên chốn thường sinh làm một cùng đoàn chiên Chúa đã phú thác cho Người chăn giữ. Vì công nghiệp vô cùng Đức Chúa Giêsu Kirixitô là Chúa chúng tôi. Amen.

3. — *Cầu cho cha mẹ và những kẻ làm ơn lành.*

*Lạy Cha.*

*Kính mừng.*

**Ta hãy nguyện.** — Lạy Chúa cứu thế rất đáng kính mến, xưa Chúa đã phán rằng : *Bay hãy xin thì sẽ được ; bay lấy danh Tao mà xin sự gì cùng*



*Cha Tao, thì bay sẽ được sự ấy ; nay cậy vì lời Chúa phán hứa thể ấy, chúng tôi đến đây đặt để dưới chơn Chúa các lời nguyện xin bởi tấm lòng chúng tôi biết ơn và thương mến. Cúi xin Chúa khăng tuôn xuống muôn ơn phước cho cha mẹ, bạn hữu và cho những kẻ làm ơn lành cho chúng tôi về phần xác mà nhứt là về phần hồn, xin Chúa trả công cho pho kẻ ấy, về mọi sự lành pho kẻ ấy đã làm cho chúng tôi. Xin Chúa đổ ơn Thánh Thần Chúa xuống đầy đầy lòng pho kẻ ấy ; cho những kẻ ấy được nhờ đó mà tin càng ngày càng thêm mạnh, kính mến càng ngày càng thêm vững chắc ; ngõ đời này chúng tôi hiệp một lòng tin mến như nhau, thì ngày sau chúng tôi cũng được sum vầy làm một cùng nhau trên nơi vinh phước làm một cùng Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh Thần. Amen.*



4. — Cầu cho người nào hay là chuyện gì theo lời người ta xin.

*Lạy Cha.*

*Kính mừng.*

**Ta hãy nguyện.** — Lạy Chúa là Đấng đã dùng ơn Đức Chúa Thánh Thần mà đổ các ơn kính mến Chúa vào lòng người giáo hữu : xin Chúa nhậm lời chúng tôi nguyện cầu lòng lân mẫn Chúa, mà cho những người nam nữ làm tôi tá Chúa chúng tôi đang cầu giúp đây mà ban cho kẻ ấy được mạnh hồn khỏe xác ; ngõ cho kẻ ấy được yêu mến Chúa hết lòng và tận tình kính mến mà làm cho trọn mọi việc đẹp ý Chúa. Vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu Kirixitô là Chúa chúng tôi. Amen.

5. — Cầu cho hội hữu mắc bệnh.

*Lạy Cha.....*

*Kính mừng.....*

Ỗ. — Lạy Chúa, ấy kẻ Chúa yêu phải bệnh.

Ờ. — Tao sẽ đến chữa nó .



**Ta hãy nguyện.** — Lạy Chúa phép tắc vô cùng hằng có đời đời và là phần rồi đời đời cho những kẻ có lòng tin kính Chúa, xin Chúa nhậm lời chúng tôi nguyện cầu cho tôi tớ Chúa là..... đang phải mắc bệnh ; chúng tôi nguyện xin Chúa lấy lòng thương xót ban ơn giúp cho kẻ ấy được thuyên bệnh, hầu cho kẻ ấy cảm tạ đội ơn Chúa trong Hội thánh Chúa. Vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu Kirixitô là Chúa chúng tôi. Amen.

6. — *Cầu nguyện cho hội hữu  
mong sinh thi.*

*Lạy Cha.....*

*Kính mừng.....*

Ỗ. — Lạy Chúa, xin Chúa rước lấy tôi tớ Chúa.

Ỗ. — Vào nơi an rồi người trông cậy vì lòng lân mẫn Chúa.

**Ta hãy nguyện.** — Lạy Chúa, xin Chúa hãy ghé mắt thương xem tôi tá



Chúa là..... đang phải liệt lao phần xác và xin Chúa làm cho linh hồn Chúa đã dựng nên, được mạnh sức, ngõ đến giờ lâm chung được sạch mọi tội lỗi mà đáng cho các thánh thiên thần đặc đưa ra trước mặt Chúa là Đấng đã sinh dựng nên nó. Vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu Kirixitô là Chúa chúng tôi. Amen.

7. — *Cầu cho hội hữu đã qua đời và cho các đấng linh hồn trong luyện ngục.*

Ó Chúa tôi, tôi ở chốn thăm sâu kêu đến cùng Chúa, vân vân.....

**Ta hãy nguyện.** — Lạy Chúa là Đấng ban ơn tha thứ cùng là Đấng ái mộ phần rỗi loài người, xin Chúa nhơn từ lân mẫn ban ơn cho mọi người trong hội chúng tôi, cho cha mẹ họ hàng và cho những kẻ làm ơn lành cho chúng tôi, đã lìa khỏi đời tạm này, nhờ lời thánh Nữ Đồng trinh Maria và các thánh nam nữ cầu thay



nguyện giúp, được đến vậy hiệp cùng  
phô dâng ấy hưởng sự tiêu sái đời  
đời. Amen.

Chúng tôi cậy vì.....

Nếu có người hội hữu hay là người  
tình nguyện mới qua đời, thì trong  
kỳ nhóm hội kế đó, đọc thêm lời  
nguyện này :

**Ta cầu nguyện.** — Lạy Chúa, chúng  
tôi nguyện xin Chúa nhơn từ thương  
xót linh hồn tôi tá Chúa là..... Chúa  
đã cứu ra cho khỏi sự hư từ thế tục,  
thì xin Chúa vì lòng nhơn lành ban  
cho nó nhờ phần rồi đời đời. Vì công  
nghiệp Đức Chúa Giêsu Kirixitô là  
Chúa chúng tôi. Amen.

Khi mãn hội, phải đọc kinh sau này,  
không khi nào nên bỏ.

Chúng tôi trông cậy Rất thánh Đức  
Mẹ Chúa trời.....

Ỗ. — Xin Mẹ hãy nhớ đến hội của Mẹ.

Đ. — Từ thuở ban sơ hội này đã thuộc  
về Mẹ.



1 — *Kỳ nhóm mỗi tháng.*

Kỳ nhóm này long trọng hơn; cha Giám đốc hay là vị linh mục thể mặt người chủ tọa. Thường nhóm ngày Chúa nhật đầu tháng, hay là Chúa nhật nào khác tiện hơn, nhưng tốt hơn phải nhật định một lần cho chắc và đừng hay đổi dời.

1. — Khai hội, hát một bài ca ngợi, đoạn đọc những kinh quen đọc là kinh Đ. C. T. T. và ba lần câu: *Lạy Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông v. v.* Đoạn đọc :

Ỗ. Lạy Thánh Nữ Đồng trinh, xin cho tôi được ngợi khen Đức Mẹ.

Ỗ. Xin ban cho tôi được thần lực mà đánh trả cùng quân nghịch Đức Mẹ.

**Ta hãy nguyện.** — Lạy Chúa phép tắc vô cùng và khoan hậu vô lượng vô biên, hôm nay Chúa đã khăng qui hiệp hội Con Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông, để khong khen danh thánh Chúa,



cúi xin Chúa vì lời Thánh Nữ Đồng trinh cùng các thánh chuyển cầu, ban Thánh Thần Chúa xuống đầy lòng chúng tôi, hầu Người giúp chúng tôi vững vàng giữ trọn luật điều Hội chúng tôi, xin Người gìn giữ chúng tôi cho khỏi mọi sự phù vân thế tục, và ban ơn hộ vực đưa chúng tôi vào cửa phần rỗi. Vì Đ. C. Giêsu Kirixitô là Chúa chúng tôi. Amen.

Ỗ. Lạy Đức Bà Maria từ thuở đầu thai chẳng hề mắc tội tổ tông.

Ờ. Cầu cho chúng tôi là kẻ chạy đến cùng Đức Mẹ. (*Ba lần.*)

2. — Đoạn cha Giám đốc giảng một bài, hay là nói lời khuyên bảo về điều nào người tưởng làm ích cho Hội hơn và ăn rập với chuyện cần thiêng liêng. — Bằng có điều gì phải nói riêng cho hội hữu mà thôi, thì nên đợi đến mãn buổi nhóm, bọn tình nguyện về rồi sẽ nói.



3. — Cha Giám đốc giảng rồi, hội hữu đọc kinh nhứt khóa Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông, trừ ra tưởng là tiện hơn mà đọc trước hay là sau khi nhóm.

4. — Đoạn chánh hội trưởng hơn danh mình cùng các chị em, đọc lớn tiếng rõ ràng kinh dâng mình cho Đức Bà, như sau này :

**Kinh dâng mình lại cho  
Đức Mẹ.**

Lạy Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông, là Chủ bầu có phép tắc, là Mẹ rất dịu dàng, chúng tôi được phước thuộc về Đức Mẹ cùng làm con riêng Đức Mẹ, nên mỗi tháng chúng tôi vui mừng đến trước bàn thờ Đức Mẹ, mà đọc lại chung cùng nhau kinh dâng mình làm tôi Đức Mẹ, đã đọc khi nhập vào gia thất dấu yêu Đức Mẹ. Lạy Đức Bà Maria, chúng tôi phú dâng trót mình chúng tôi trong tay Đức Mẹ một lần nữa,



xin Đức Mẹ khắng nhậm lấy mọi sự tưởng lo ; mọi tâm tình chúng tôi thấy đều là của Đức Mẹ ; trót lòng yêu mến chúng tôi là của Đức Mẹ, trót mạng sống chúng tôi cũng là của Đức Mẹ.

Nay chúng tôi sắp mình xuống dưới chơn Đức Mẹ mà tỏ ra một lần nữa lòng chúng tôi cảm tạ ơn trọng Đức Mẹ đã chịu lấy chúng tôi vào sổ kẻ làm con Đức Mẹ, và những ơn Đức Mẹ đã xin được cho chúng tôi, cho mỗi một người trong chúng tôi và cho cả và Hội chúng tôi trong tháng vừa qua. Lay Mẹ rất nhơn từ, xin Mẹ hãy làm cho trọn việc Mẹ đã khải sự, là xin cùng Đức Chúa Giêsu là Con Mẹ, cho chúng tôi được đáp tình trọng nghĩa cho xứng lòng Chúa mến thương dường ấy và ban những ơn lành bội hậu làm vậy.

Chúng tôi đã lỗi nghĩa cùng linh lảng với Mẹ không sao xiết kể, nhưng xin Mẹ khắng thứ tha ; lại dầu chúng tôi



không xứng đáng, xin Mẹ cũng cứ lấy tình Mẹ lành mà ban ơn cho chúng tôi. Lễ nào Mẹ từ rẫy của lễ chúng tôi dựng và lời chúng tôi khấn nguyện? Thật chúng tôi là con bất hiếu, song có mẹ nào nỡ xua đuổi đứa con có lòng ăn năn hối cải chạy vào lòng mình sao? Lạy Đức Bà Maria rất dịu dàng, tuy chúng tôi chẳng đáng chịu ơn Đức Mẹ nữa, song xin Đức Mẹ hãy nhớ Đức Mẹ là Nữ Đồng trinh rất khoan nhơn, là nơi ẩn ánh cho kẻ có tội, là Mẹ nhơn từ lân mẫn, cùng là Mẹ thân ái chúng tôi. Vì muốn ép lòng mầu từ Đức Mẹ, nên nay chúng tôi, là của riêng Đức Mẹ, là phần gia nghiệp Đức Mẹ, đến sắp mình xuống dưới chơn Đức Mẹ.

Lạy Đức Bà Maria, là Nữ Đồng trinh thanh sạch hơn hết các nữ đồng trinh, xin hãy nhậm lời con cái Đức Mẹ hôm nay và hoài hoài. Đức Mẹ ngự tòa vinh



hiển, xin hãy lấy lòng triu mến mà gìn giữ bình vực chúng tôi cho khỏi mọi kẻ nghịch thù. Mọi sự vui buồn, những sự trông cậy cùng mọi điều âu lo, chúng tôi đều xin để vào trái tim cực sạch Đức Mẹ thấy thấy; giữa cơn buồn sầu, xin Mẹ hãy nên sự vui mừng chúng tôi; giữa trận đông tố, xin Mẹ hãy nên sự bằng an cho chúng tôi; đang buổi hỗn chiến, xin Mẹ hãy nên thuần đở chúng tôi; trong mọi danger chúng tôi đi, xin Mẹ hãy dắt dìu chỉ bảo; trong cơn túng ngặt xin Mẹ hãy hộ phù; trong hết mọi sự, xin Mẹ hãy tỏ ra Mẹ là Mẹ thật chúng tôi luôn. Bao lâu chúng tôi còn sống ở thế, xin Mẹ hằng bình vực phù trì, mà nhứt là đến giờ lâm tử xin đừng từ bỏ chúng tôi, ngõ đời này chúng tôi trung thành tôn kính và làm tôi Đức Mẹ, thì ngày sau chúng tôi được phước sum vầy cùng Đức Mẹ trên nước Thiên đàng. Amen.



V. Lạy Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông.

R. Cầu cho chúng tôi là kẻ chạy đến cùng Đức Mẹ.

5. — Mãn hội, đọc những kinh thường và hát một ca-ngợi như khi nhóm ngày chúa nhật thường.

2. — *Nhóm ngoại lệ.*

Nhóm hội ngoại lệ, là nhóm khi làm trọng thể mà cho Hội hữu mới, hay là Tình người mới vào nhập Hội; cùng khi có lễ nhạc từ già, vân vân.

a) *Cho vào Hội. — Lễ nhạc.*

Mỗi năm có hai kỳ chung cho vào hội: một kỳ trong ngày lễ Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông, là lễ bốn mạng Hội; một kỳ nữa lối cuối tháng Đức Bà.

Hai kỳ ấy cũng nên dời lại hoặc trước hoặc sau tùy tiện, khi có lễ đủ.



— Thường không cho vào Hội cách riêng từng người, phải có lễ gì trọng lắm mới được.

Trong dịp ấy, chẳng những mấy người mới được vào hội mà lại hết thấy các chị em trong Hội phải lo chịu lễ : kẻ mới vào, thì có ý làm cho ngày ấy nên ngày thánh, có ý hưởng nhờ ân-tử ban trong ngày ấy, cùng xin ơn bền đỗ ; còn các kẻ khác, thì có ý cầu nguyện cho chị em mới vào hội, cùng có ý giục lòng mình sốt sắng lại như khi ngày mình được vào Hội.

Đây là những lễ nhạc thường giữ khi cho vào Hội.

1. — Nhận lãnh Hội hữu.

Trong cung thánh, dọn sẵn một cái bàn trau giồi tử tế, trên ấy để : 1° Dải và ảnh vầy, với mấy cuốn sách mục lệ của những người vào hội ; 2° Bình nước thánh và cây rảy nước thánh.



2. — Đang khi thầy cả Giám-đốc hay là thầy cả thế cho người mặc áo các phép và dây Stola trắng, thì hát kinh ca ngợi Đức Bà.

1. — *Kinh Ave Maris Stella.*

Hát kinh ca ngợi xong, thầy cả qui cấp dưới bàn thờ, xướng kinh Ave Maris Stella, rồi bọn hát tiếp.

Hát hết câu thứ nhứt, thì đứng cho đến hết kinh.

Ave, Maris Stella,  
Dei Mater alma,  
Atque semper Virgo,  
Felix coeli porta.

Sumens illud Ave  
Gabrielis ore,  
Funda nos in pace,  
Mutans Avæ nomen



Solve vincla reis,  
Profer lumen cœcis,  
Mala nostra pelle,  
Bona cuncta posce.

Monstra te esse matrem ;  
Sumat per te preces  
Qui pro nobis natus  
Tulit esse tuus.

Virgo singularis,  
Inter omnes mitis,  
Nos culpis solutos  
Mites fac et castos.

Vitam præsta puram,  
Iter para tutum,  
Ut videntes Jesum,  
Semper collemur.

Sit laus Deo Patri,  
Summo Christo decus,  
Spiritui sancto,  
Tribus honor unus. Amen



Ÿ. Ora pro nobis, sancta Dei Genitrix,  
R. Ut digni efficiamur promissionibus  
Christi.

**Oremus.**

Concede nos famulos tuos, quæsumus, Domine Deus, perpetua mentis et corporis sanitate gaudere, et gloriosa beata Mariæ semper virginis intercessionem, a præsentis liberari tristitia, et æternæ perfrui lætitiæ. Per Christum Dominum nostrum. Amen.

2. — *Cha Giám-đốc giảng.*

Đọc lời nguyện xong, cha Giám-đốc giảng ít lời cho những kẻ sẽ vào hội và cho cả Hội, ám hạp theo cuộc lễ.

3. — *Kêu tên mấy người vào Hội.*

Giảng đoạn cha Giám-đốc rao tên những người sẽ nhận vào hội như sau này :



Theo điều nghị định bàn trị sự ngày.... tháng..... năm..... đã chịu cho vào Hội: làm con Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ Tông, N..... N..... vào hạng *Tình nguyện*, N..... N.....

Khi nghe kêu tên mình thì mỗi người phải đứng dậy mà dạ. Đoạn khi được hiệu lệnh, thì hết thấy bước tới cung thánh theo thứ tự và có nết na. Được hiệu lệnh khác, thì bái ảnh chuộc tội, trên bàn thờ, hay là bái gối trước Minh Thánh Chúa, đoạn quì gối xuống.

#### 4. — *Tra hỏi.*

Bấy giờ cha Giám đốc *hỏi* mấy điều sau này, hết thấy trả lời cho khoan thay tỏ rõ và rập ràng. ( Bẳng không thể thừa rập ràng được, thì tốt hơn một người nào thừa thay kẻ khác ).

*H.* — Ở chúng con, vì sao chúng con đến trước bàn thờ này ?



*T.* — Thưa cha, vì chúng con hết lòng ước ao làm *Con Đức Bà* chẳng hề mắc tội tổ Tông.

*H.* — Chúng con có hứa sẽ giữ trọn mọi điều buộc phải làm theo chức trọng ấy, nhứt là giữ lễ luật cùng mọi tục lệ tốt lành của Hội chẳng ?

*T.* — Thưa cha, nhờ ơn Chúa giúp và Đức Mẹ phù trì, chúng con hứa sẽ hết lòng trung thành nắm giữ mọi điều ấy trót đời chúng con.

*H.* — Chúng con có hứa sẽ ra sức luyện tập các nhơn đức riêng của những kẻ làm *Con Đức Bà*, là đức sạch sẽ, khiêm nhượng, vưng lời, và yêu người chẳng ?

*T.* — Thưa cha, chúng con hứa sẽ làm hết sức cho đặng giữ những nhơn đức ấy, mà bắt chước Đức Mẹ chẳng hề mắc tội tổ Tông, là Mẹ thánh chúng con.

Cha Giám đốc thêm rằng :



Ở chúng con, vì chúng con ước ao và tỏ ý tốt sẵn lòng như vậy, thì ta vui lòng nhận chúng con vào Hội. Vậy chúng con hãy đọc kinh xưng mình cho Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông, trước mặt chị em chúng con, ngõ cho mấy lời chúng con hứa được nên chắc chắn và trọng thể hơn.

5. — *Kinh xưng mình.*

Một người trong những kẻ sẽ được nhận vào Hội cầm cây đèn sáp cháy, thay mặt mọi người mà đọc lớn tiếng rõ ràng kinh xưng mình sau này :

**Kinh xưng mình.**

Lạy Đức Bà Maria từ thuở đầu thai chẳng hề mắc tội tổ tông, nay chúng tôi là.... N..... N..... vì muốn đăng cây nhờ Đức Mẹ phù hộ cách riêng, thì chúng tôi chọn Đức Mẹ làm bổn mạng, làm kẻ bầu chủ, làm quan thầy cùng làm Mẹ chúng tôi. Nay dưới chơn



Đức Mẹ chúng tôi dốc quyết vững vàng sẽ dùng hết tài sức chúng tôi mà làm sáng danh Đức Mẹ và làm cho kẻ khác được tôn kính Đức Mẹ nữa. Từ này về sau chúng tôi muốn phô ra tỏ tường chúng tôi thuộc về Đức Mẹ mọi đàng, mà dõi theo nước bước sáng láng Đức Mẹ và bắt chước các nhơn đức Đức Mẹ, nhứt thiết sự Đức Mẹ *thanh sạch* như thiên thần, sự *khiêm nhượng* thăm sâu Đức Mẹ, sự *vưng lời* trọn hảo Đức Mẹ cùng lòng *yêu người* khôn sánh của Đức Mẹ.

Đó là điều chúng tôi buộc mình mà hứa trước bàn thờ Đức Mẹ cùng trước mặt cả triều thần thánh. Vậy lạy Mẹ rất dịu dàng, xin Mẹ hãy khẩn cầu cho chúng tôi được lòng trung tín nắm giữ mọi điều ấy trót đời, hầu nhờ đó mà đáng phước cực trọng làm con Đức Mẹ đời đời chẳng cùng.

Hết thấy thưa : Amen.



6. — *Làm phép Ảnh vầy.*

Ÿ. Adjutorium nostrum in nomine Domini,

R. Qui fecit cœlum et terram.

Ÿ. Domine, exaudi orationem meam,

R. Et clamor meus ad te veniat.

Ÿ. Dominus vobiscum,

R. Et cum spiritu tuo.

**Oremus.**

Deus, qui beatam Mariam semper virginem ab æterno elegisti, ipsamque ab omni peccati labe præservasti, de qua nasceretui Unigenitus Filius tuus Salvator mundi, bene † dicere et sancti † ficare dignare hanc ejus imaginem ( *vel* has ejus imagines ), ut hæc famula tua ( *vel* hæ famulæ tuæ ) quæ illam ( *vel* illas ) devote ac reverenter in signum filialis erga Matrem affectûs, gestaverit ( *vel* gestaverint ), ejus aspectu excitata ( *vel* excitatæ ), Immaculatam beatæ Virginis Conceptionem congrua



pietate veneretur ( *vel* venerentur ) :  
ejusque potentissimam apud te inter-  
cessionem impetretur ( *vel* impetrentur ).  
Per eundem Christum.

7. — *Trao dấu hiệu (Ảnh – Sách).*

Cha Giám-đốc rảy nước thánh dây  
đeo và ảnh.

Đoạn người cho mỗi người được  
nhận vào hội hôn ảnh người trao cho,  
và đeo cho kẻ ấy mà nói rằng :

Ơ con rất yêu dấu, con hãy lãnh dây  
và ảnh này như y phục của Đức Bà  
Maria chẳng hề mắc tội tổ tông, và là  
như dấu bề ngoài chỉ con đã dựng  
mình cho Mẹ yêu dấu này. Khi con  
mang những dấu ấy, con hãy nhớ, con  
phải giữ lòng sạch tội và ăn ở trọn  
lành cho xứng kẻ làm con Người.

Người trao sách mục lệ cho kẻ ấy  
mà rằng :

Con hãy lãnh sách này, trong đó có  
chỉ mọi lề luật và những tục lệ tốt



lành của Hội, con hằng có lòng trung tín mà giữ trọn mọi điều ấy luôn.

8. — *Cách nhận vào Hội.*

Trao dấu hiệu xong, cha Giám-đốc trở mặt lại cùng những người sẽ được nhận vào Hội, giơ tay lên và đọc rằng :

Ego auctoritate qua fungor, et mihi a sancta Sede concessa, admitto te (*vel vos*) in Aggregatione Immaculatæ Conceptionis beatæ Mariæ Virginis, et te (*vel vos*) facio participem (*vel participes*) omnium bonorum spiritualium ejusdem Societatis. In nomine Patris † et Filii et Spiritus Sancti. Amen.

Suscipiat te (*vel vos*) Christus in numero Consociarum nostrarum et suarum famularum, concedat tibi (*vel vobis*) tempus bene vivendi, donum bene agendi, constantiam bene perseverandi, et ad æternæ vitæ hæreditatem feliciter perveniendi. Et sicut nos



hodie fraterna charitas spiritualiter jungit in terris, ita divina pietas, quæ dilectionis est auctrix et amatrix, nos cum fidelibus suis conjungere dignetur in cœlis. Per eundem Christum Dominum nostrum.

R. Amen.

ψ. Ecce quam bonum et quam jucundum,

R. Habitare fratres in unum.

ψ. Confirma hoc, Deus, quod operatus se in nobis,

R. A templo sancto tuo quod est in Jerusalem.

ψ. Salvam (*vel* salvas) fac ancillam tuam (*vel* ancillas tuas,)

R. Deus meus, sperantem (*vel* sperante) in te.

ψ. Mitte ei (*vel* eis,) Domine, auxilium de sancto,

R. Et de Sion tuere eam (*vel* eas.)



Ÿ. Ora pro nobis, sancta Dei Genitrix,  
R. Ut digni efficiamur pro missioni-  
bus Christi.

Ÿ. Dominus vobiscum,  
R. Et cum spiritu tuo.

**Oremus.**

Adesto, Domine, supplicationibus nostris, et hanc famulam tuam quam (*vel* has famulas tuas quas) in Associatione Immaculatæ Mariæ Virginis aggregavimus, bene † dicere dignare, et præsta ut statuta nostra, per auxilium gratiæ tuæ, sancte, pie ac religiose vivendo valeat (*vel* valeant) observare et observando vitam promereri sempiternam. Per Christum Dominum nostrum.

R. Amen.

Nếu có nhận lãnh vào hạng *tình nguyện*, thì nhận lãnh lúc này, lại đang khi cha Giám đốc trao ảnh cho những kẻ ấy, thì hát kinh *Magnificat*.



9. — *Kinh Magnificat.*

Magnificat\* anima mea Dominum,

Et exultavit spiritus meus\* in Deo  
salutari meo ;

Quia respexit humilitatem ancillæ  
suæ ;\* ecce enim ex hoc beatam me  
dicent omnes generationes,

Quia fecit mihi magna qui potens  
est ;\* et sanctum nomen ejus.

Et misericordia ejus a progenie in  
progenies\* timentibus eum,

Fecit potentiam in brachio suo ;\*  
dispersit superbos mente cordis sui.

Deposuit potentes de sede,\* et exal-  
tavit humiles,

Esurientes implevit bonis,\* et divites  
dimisit inanes.

Suscepit Israel puerum suum,\* re-  
cordatus misericordiæ suæ,

Sicut locutus est ad patres nostros,\*  
Abraham, et semini ejus, in secula.



Gloria Patri, et Filio,\* et Spiritui  
Sancto,

Sicut erat in principio et nunc et  
semper,\* et in sæcula sæculorum.  
Amen.

Ÿ. Tota pulchra es amica mea,

℞. Et macula originalis nunquam  
fuit in te.

**Oremus.**

Domine Jesu Christe, qui in cruce  
moriens, Immaculatam Virginem Ma-  
riam, Genitricem tuam, Matrem nobis  
misericorditer dedisti, concede, ut tan-  
ti beneficii memores, vitæ innocentia  
sinceraque pietate nos dignos Mariæ  
filios comprobemus; Qui vivis et re-  
gnas, Deus, in sæcula sæculorum.

℞. Amen.

Ÿ. Divinum auxilium maneat semper  
nobiscum.

℞. Amen.



Bấy giờ nên nhắc lại cho những kẻ mới vào Hội nhớ : cho đặng hưởng nhờ Đại-xá ban cho những kẻ ấy trong ngày được nhận lãnh vào Hội, không kể sự xưng tội chịu lễ, chắc đã có làm rồi, những kẻ ấy còn phải cầu nguyện theo ý Đức Giáo Tông. Cha Giám đốc cũng nên đọc năm kinh *Lạy cha*, năm kinh *Kính mừng* và năm kinh *Sáng danh* liền hồi đó làm một với những kẻ ấy.

Trước hay là sau kinh ca ngợi từ giã, những kẻ mới vào Hội hôn mặt chúc lành cho mọi người trong Hội, khải sự viên-chức trước.

2. — *Về sự nhận lãnh người tình nguyện.*

Nếu nhận lãnh hạng *Tình nguyện* trong một kỳ với bậc hội hữu, thì làm phép dấu hiệu những kẻ ấy một lượt với dấu hiệu hội trước ; lại như đã nói trên, Cha Giám đốc trao dấu hiệu cho



những kẻ ấy trước khi hát kinh *Magnificat* và sau khi đọc kinh tụng mình riêng của kẻ tình nguyện.

Vì bằng làm lễ phép nhận lãnh hạng *tình nguyện* riêng, thì cha Giám đốc bắt đầu rao tên những kẻ sẽ được nhận vào Hội, theo cách đã chỉ trước. Đoạn những kẻ ấy bước tới cung thánh cũng cứ như đã chỉ. Một người trong kẻ ấy tay cầm đèn sáp cháy, thay mặt cho hết thảy mà đọc kinh tụng mình như sau này.

### Kinh tụng mình.

Lạy thánh Nữ Đồng trinh chẳng hề mắc tội tổ tông, nay chúng tôi được phước vào sổ kẻ tình nguyện trong Hội, thì chúng tôi đến sắp mình dưới chơn bàn thờ Đức Mẹ mà tỏ ra lòng chúng tôi nóng nẩy ước ao cho được nhận vào sổ kẻ làm Con riêng Đức Mẹ.

Lạy Mẹ đầy lòng ân ái, ngõ cho đáng ơn trọng ấy, thì trước mặt Đức Mẹ,



chúng tôi vững vàng dốc quyết sẽ làm hết sức mà ăn ở sốt sắng, giữ đức yêu người cùng vưng lời chịu lụy hầu nên gương sáng cho chị em bầu bạn và tập tành các nhơn đức Mẹ buộc đòi Con cái Mẹ phải có.

Mà lạy Đức Bà Maria, Đức Mẹ biết chúng tôi nhẹ tính nhẹ dạ, không được bền lòng. Vì vậy lạy thánh Nữ Đồng trinh rất phép tắc, xin hãy giúp đỡ sức non yếu chúng tôi, xin hãy bầu chữa hộ vực chúng tôi, và xin cùng Con Đức Mẹ cho chúng tôi được ơn bền lòng giữ lời chúng tôi dốc quyết, ngõ cho chúng tôi đáng phước trọng làm Con cái Đức Mẹ đời này và đời sau trên trời.

Hết thấy thưa.

Đ Amen.

Đoạn cha Giám đốc làm phép ảnh và dây đeo, mà trao cho mỗi người, như đã chỉ trước cho Hội hữu, song



không đọc chi cả. Kết cuộc lễ cũng y như khi làm lễ nhận lãnh Hội hữu.

*b) Lễ từ giã.*

Thường lễ làm lễ từ giã này trong kỳ nhóm trước ngày người con Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông ra đi. Trong dịp này nếu có xin làm lễ được và có cả người Hội xem, thì thà làm lễ từ giã khi xem lễ vừa rồi.

Cha Giám đốc nói ít lời xong, nữ Con Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông, y phục như ngày được rước trọng thể vào Hội, bước tới cung thánh, quì gối, cầm cây đèn sáp cháy trong tay, cất tiếng rõ ràng đọc lại kinh xưng mình cho Đức Mẹ. Phải lựa kinh ấy tùy khi Con Đức Bà lià Hội mà đi tu, hoặc lập thân ở thế, hay là phải đi ở nơi khác.

Khi đi ở nơi khác làm vậy, lúc mới đến nơi, phải hỏi cho biết trong chỗ ấy có Hội nào giống như Hội mình xưa chẳng, và xin nhập vào Hội ấy.



Khi sang nhập Hội khác thể ấy không cần phải làm lễ phép nhận vào Hội một lần nữa, song phải trình cho cha Giám đốc và bà quản hội cái vi bằng có trong sách *mục lệ* mình và đã ký chép kiểu cách, bấy nhiêu ấy đủ. Mà kẻ ấy chớ khá quên chị em ngày trước, một phải giữ sự thù tạc với những kẻ ấy tùy sức.

Nếu kẻ ấy lo đôi bạn và trong Hội có tách ra một bọn riêng cho những Con Đức Bà đã có đôi bạn, thì nó phải lấy làm có phước mà nhập vào đó và nhờ những phương thế giúp mình làm trọn việc bốn phận theo đứng bực mình một cách chín chắn hơn, và giúp mình được chắc bề nên thánh trong đứng bực mới ấy.

Kết cùng cuộc lễ từ giã, đọc chung một ít kinh cầu cho kẻ hòng lìa ra và hát một kinh ca ngợi nào ám hạp với cơ hội ấy.



*Mấy kinh Con Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông độc khi phải lìa cách Hội, để xưng phô mình giữ lòng trung thành làm tôi Đức Chúa Trời và Đức Bà.*

**I. — Khi vào nhà phước.**

Lạy Mẹ cực lành, rày đã đến ngày giờ con phải lìa bỏ nhà thánh này cùng chị em dấu yêu con, mà đứng mình làm tôi Đức Chúa Trời cách trọn lành hơn, cùng làm bạn với Chúa Giêsu là Con Mẹ. — Lạy thánh Nữ Đồng trinh chẳng hề mắc tội tổ tông, chính Mẹ đã xin cho con đăng ƠN trọng ấy. Đợi ƠN Mẹ ngàn trùng, và xin Mẹ hãy tỏ hết tình nhân hậu đặc đem con đến cùng Bạn thánh linh hồn con, xin Mẹ lại ở cùng con trong nhà tiệc mới này, và xin hằng giữ gìn kéo con yếu đuối, cho con hằng cứ làm con hiếu thảo của Mẹ, thì con cũng làm bạn trung nghĩa của Con Mẹ luôn.



Phần con, con quả quyết tỏ tường trước mặt cả triều thần thánh, trước mặt mọi người trong Hội dẫu yêu này, hôm nay thấy đều chứng miêng những lời con dốc quyết thỉ chung như nhứt sẽ nương cậy vào lòng mẫu từ Mẹ mà gần công trèo lên đàng hẹp vì sự trọn lành Êvang dạy và sẽ tận tâm tận lực lo làm sáng danh Chúa cùng làm ích cho người ta.

Vậy lạy Mẹ, đó là đều lòng con sở nguyện ước ao hơn hết; đó là những lời hứa con xin để vào trái tim Mẹ. Xin Mẹ khăng dưng lại cho Đấng đã soi sáng cho con làm vậy, và xin Người khăng ban ơn phép tắc vô cùng Người mà giúp con làm cho những lời dốc quyết ấy được thành thật. — Sau nữa xin Mẹ khăng ban phép lành cho con, và cho hết thấy các Con cái yêu dẫu Mẹ đang vây hiếp xung quanh con trong lúc quan hệ này, và xin cho chúng con



ngày sau thấy được sum hiệp cùng Mẹ trên nơi thiên quốc. Amen.

## II. — Khi lập gia thế ở đời.

Lạy Mẹ cực lành, rày đã đến ngày giờ con phải lià bỏ nhà thánh này, cùng hết bậu bạn với các Con cái dấu yêu Mẹ. Lạy thánh Nữ Đồng trinh chẳng hề mắc tội tổ tông, chính Mẹ đã giúp con tìm đăng đàn Chúa chỉ định con phải đi. Xin Mẹ khăng dui dắt con giữa cơn nguy hiểm, và chớ để cho con quên những lời con đã hứa dưới chơn bàn thờ Mẹ bao giờ, cũng xin Mẹ chớ để cho con bất hiếu cùng Mẹ một giây phút nào.

Phần con, con quả quyết tỏ tường trước mặt cả và triều thần thánh, trước mặt mọi người trong Hội dấu yêu này, hôm nay thấy đều chứng miêng lời con dốc quyết, con muốn giữ lòng trung thành làm tôi Mẹ và Đức Chúa Giêsu cho đến hơi thở sau hết, hằng lấy sự



ấy làm cho thiên hạ nhìn biết, mến yêu và làm tôi Mẹ càng ngày càng hơn, làm đều vinh hiển phước lạc cho con.

Vậy lạy Mẹ, đó là điều lòng con sở nguyện ước ao hơn hết, đó là những lời hứa con xin để vào trái tim Mẹ. Xin Mẹ khăng định lại cho Đấng đã soi sáng cho con làm vậy, và xin Người khăng ban ơn phép tắc vô cùng Người mà giúp con làm cho những lời dốc quyết ấy được thành thật. — Sau nữa xin Mẹ khăng ban phép lành cho con, và cho hết thấy các Con cái dấu yêu Mẹ đang vây hiệp xung quanh con trong lúc quan hệ này, và xin cho chúng con ngày sau thấy được sum hiệp cùng Mẹ trên nơi thiên quốc Amen.

**III.— Khi cũng còn giữ một đảng  
bực mà sang ở nơi khác,  
cũng có Hội.**

Lạy Mẹ cực lành, rày đã đến ngày giờ con phải lìa bỏ nhà thánh này cùng



ly biệt chị em yêu dấu con trong Hội này. Chính Mẹ đã dạy dỗ con đi đường hơn đức trong chốn này, xin Mẹ hãy dìu dắt con đến một gia thất khác cũng đã dựng cho Mẹ, và xin chớ để cho con quên những lời đã hứa dưới chơn bàn thờ Mẹ bao giờ, và cũng xin Mẹ chớ để cho con bất hiếu cùng Mẹ giây phút nào.

Phần con, con quả quyết tỏ tường trước mặt cả triều thần thánh, trước mặt mọi người trong Hội dấu yêu này, hôm nay thấy đều chứng miêng những lời con dốc quyết, con muốn giữ lòng trung thành làm tôi Mẹ và Đức Chúa Giêsu cho đến hơi thở sau hết, lấy sự làm cho thiên hạ nhìn biết, mến yêu và làm tôi Mẹ càng ngày càng hơn, làm đều vinh hiển phước lạc cho con.

Vậy lạy Mẹ, đó là đều lòng con sở nguyện ước ao hơn hết, đó là những lời hứa con xin để vào trái tim Mẹ.



Xin Mẹ khăng dăng lại cho Đấng đã soi sáng cho con làm vậy, và xin Người khăng ban ơn phép tắc vô cùng Người mà giúp con làm cho những lời dốc quyết ấy được thành thật. Sau nữa xin Mẹ khăng ban phép lành cho con, và cho hết thấy các Con yêu dấu Mẹ đang vây hiệp xung quanh con trong lúc quan hệ này, và xin cho chúng con ngày sau thấy được sum hiệp cùng Mẹ trên nơi thiên quốc. Amen.

**§ 2. — Về việc bốn phận  
trong đẳng bậc.**

**1. — Kể tình nguyện.**

a) Quyền lợi. — 1. Kể Tình nguyện được phép đeo ảnh vậy phép lạ đã lãnh ngày chịu nhận vào hội, cũng như mấy người hội hữu vậy ; nhưng ảnh ấy phải nhỏ hơn, lại dây đeo cũng khác màu.





2. — Được biên tên vào bản (tableau) và sổ của Hội, nhưng không được đồng hạng và đồng bậc cùng người hội hữu.

3. — Được dự các cuộc lễ trong Hội và các kỳ nhóm, trừ ra khi nhóm mà tuyển cử, hoặc vì lễ gì khác, để nhóm riêng các Hội hữu mà thôi.

**Nên nhớ.** — Kẻ *Tình nguyện* cũng có mọi phần trách nhiệm như người *Hội hữu*, chỉ khác có một điều là không buộc hàng tình nguyện đọc Office de l'Immaculée conception.

*b) Điều căn dặn.* — Những điều căn dặn riêng cho kẻ tình nguyện gồm về năm điều: một là về sự ở nhưng; hai là về sự đọc sách cùng nhật trình; ba là về sự tới lui bầu bạn; bốn là về sự trau tria trong cách ăn mặc; năm là về những sự vui chơi chẳng nên.



2. — *Hội viên.*

a) *Quyền lợi.* — Tự nhiên Hội hữu được nhiều quyền lợi hơn hạng tình nguyện.

Con Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông được phép :

1. — Đeo Ảnh vậy phép lạ đã làm phép và thầy cả trao cho, ngày chịu nhận vào Hội. Ảnh ấy là như cái khuê-bài cùng là dấu hiệu chỉ chức phận những kẻ ấy.

Nhưng ngoài lúc nhóm hội, nếu có mang ảnh ấy, thì phải biết dè giữ, đừng để cho kẻ nghịch đạo nhạo cười.

2. — Được biên tên vào bản và sổ của Hội.

3. — Được hưởng nhờ các ân tứ hoặc đại-xá, hoặc tiểu-xá, Tòa-thánh đã ban cho Hội, miễn là làm mọi việc như thể thức truyền.

4. — Được dự vào các kỳ nhóm và các cuộc lễ của Hội.



5. — Được bỏ thăm trong mấy kỳ đại hội, như khi hội để chọn viên chức bàn trị sự.

*b) Những điều buộc phải làm.* — Mọi người hội hữu phải hết lòng thành kính thánh Nữ Đồng trinh chẳng đúng bọn nhỏ, bởi bắt chước các nhơn đức Người và lo truyền bá sự tôn kính Người. Vậy tiên vàng Con cái Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông phải trung thành giữ đạo cho chín chắn và trọn niềm phận sự theo đúng bậc mình để lo cho mình được rồi. Nhưng khi đứng mình vào Hội để lo việc tôn kính Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông, thì kẻ ấy còn buộc mình sẽ nương cậy ơn Đức Bà hộ giúp mà đi đường nhơn đức vững bền chắc chắn và dùng mọi phương thế để giúp ích cho phần rỗi kẻ khác. Nếu những kẻ có sự khôn khéo cùng quyền thế, thì đôi khi cũng nên dùng lời êm tiếng dịu mà khuyên



giục người ta, nhưng thường lễ nhứt là phải làm gương tốt, và cầu nguyện cho sốt sắng. Con cái Đức Bà dẫu lo vững bước trong đảng phần rồi, dẫu được mau tiến tới bao nhiêu đi nữa, cũng chưa đủ; kẻ ấy còn phải có lòng mộ mến cao trọng mà làm cho kẻ khác cũng được hưởng cái phước lạc trong sự làm tôi Đức Chúa Trời và kéo nhiều linh hồn theo một đảng một ngõ với mình.

Cho đặng trọn hai việc bốn phận ấy cùng giúp Hội đoạt được hai mục đích của mình, thì những con cái Đức Bà còn phải làm những việc sau này :

1. — Phải tập tành cách riêng mà giữ bốn nhơn đức làm cốt trí ý của Hội, là đức *sạch sẽ, khiêm nhường, vâng lời và thương yêu*;

2. — Phải đi nhóm Hội cho thường và khi đi nhóm phải mang dấu hiệu là ảnh vẩy và dải Đức Bà.



Phải có lòng ham đi dự hội và đừng  
kiếm lẽ nọ lẽ kia cho mình khỏi đi.  
— Khi nào thật không có thể đi đặng,  
thì phải cậy chị em bạn cho kẻ chủ  
tọa kỳ nhóm được rõ, hay là trong kỳ  
nhóm lần sau chính mình sẽ nói vì lẽ  
gì trong kỳ nhóm trước mình không  
đến được ;

3. — Phải giữ cho trọn mọi lề luật  
và những tục lệ của Hội, lại phải năng  
coi sách Mục lệ, kéo không biết mà  
lỗi lầm chẳng ;

4. — Mỗi ngày phải lần hạt, bằng  
không lần nguyên chuỗi đặng, thì lần  
một chục, và đọc kinh « A Thánh Nữ »  
đoạn thêm ba lần : *Lạy Đức Bà Maria  
chẳng hề mắc tội tổ tông, xin cầu cho  
chúng tôi là kẻ chạy đến cùng Đức Mẹ.*

5. — Phải đọc kinh nhật khóa Đức  
Bà chẳng hề mắc tội tổ tông ( Petit  
Office de l'Immaculée Conception )  
chung với nhau trong nhà nguyện Hội,



hoặc chỗ nào khác bà Quản hội chỉ định, mỗi ngày Chúa nhứt và ngày lễ hay là ít nữa một tháng một lần ;

6. — Phải năng chịu phép Giải tội và ăn ở thanh sạch hầu đáng kết hiệp cùng Chúa trong phép Thánh Thể. — Khuyên những kẻ ấy chịu lễ một tháng ít nữa là hai lần : một lần có ý cầu nguyện cho Hội, một lần có ý cầu nguyện cho những hội hữu qua đời ;

7. — Phải buộc mình đi thăm viếng những hội hữu phải đau đớn hoặc bị hoạn nạn rủi ro, làm được ngần nào thì phải làm ngần ấy, cùng lo giúp đỡ những kẻ ấy về phần hồn và phần xác ;

8. — Khi trong hội hữu có ai qua đời, thì phải đi đưa xác, như có thể được, cầu nguyện cho kẻ ấy, và trong những lần rước lễ kể đó phải dâng một lần cho kẻ ấy ;



9. — Phải lo giữ những điều khuyên về việc thiêng liêng trong Mục lệ này.

---

**Nota :** Nếu bỏ một điều nào trong các điều buộc phải làm, thì không có tội, dầu tội nhẹ cũng không. Con Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông phải lo ăn ở tử tế, bởi lòng ước ao làm đẹp lòng Đức Mẹ, chẳng phải bởi sợ hình phạt; nhưng phải nhớ rằng: một phen đã cầm lấy cày, là đã tự ý vào sổ kẻ làm con Đức Mẹ, và ngó lại sau lưng, thì chẳng xứng đáng bậc mình là con Đức Mẹ đáng đâu.

*Về sự dẫn dắt thiêng liêng.*

§ 1. — Sự dẫn dắt thiêng liêng ở tại sự gì và sinh những ích lợi gì.

Việc này ở tại sự lấy lòng thật thà mà tỏ ra cho kẻ ta đã chọn để dìu dắt ta trong đường phần rỗi, và đường trọn lành, tỏ mọi tâm tình bề trong cùng cách ăn thói ở ta cho đến việc mảy mún, cho người có thể dạy bảo ta những điều ám hạp làm ích cho ta. Nói



cách khác, việc dẫn dắt thiêng liêng ở tại sự tỏ bày lòng ta cho đáng coi sóc linh hồn, để cho người khuyên bảo ta những điều khôn ngoan chính đáng mà giúp ta sửa tánh hư thói xấu và tấn tới trong đạo hơn đức.

Thấy đó thì đủ rõ điều này khác với sự xưng tội, khác trong việc làm, mà cũng khác *mục-dích* nữa. Xưng tội là chỉ tỏ cáo những tội đã phạm và những cơ làm cho tội ra khác, ra nặng hay là ra nhẹ hơn; còn sự dẫn dắt thiêng liêng thì lại bày tỏ cho đến những tấm tình bề trong (chịu vì sự gì, hủy kỳ đều chi, tánh tốt tánh xấu, thói hư hay là hơn đức, những chước cảm dỗ, vân vân) tắt một lời, việc ấy gồm lại mọi sự gì có thể giúp đáng coi sóc linh hồn thấu rõ linh hồn ta ra sao. Lại nữa sự xưng tội là có ý cho khỏi tội mà thôi, còn sự dẫn dắt thiêng liêng lại có ý đem linh hồn ta vào đạo phần



rồi, và gìn giữ nó cùng làm cho nó tấn tới trong đảng ấy.

Đức Chúa Thánh Thần khuyên ta đừng có tự cậy một sự khôn ngoan ta mà thôi, cũng đừng có tin cậy sự thông suốt riêng của ta thối quá. Nói cách chung như vậy, cái lời khuyên ấy thật rất khôn ngoan cùng chánh đáng, mà nếu ta hiểu lời ấy về cách ăn thối ở Con cái Đức Bà, thì lời khuyên ấy lại càng khôn ngoan chánh đáng hơn nữa.

Vì chừng khi vào hội, tiên vàng nó phải dốc quyết nên thánh. Mà cho được sự ấy và cho được tấn tới trong đảng trọn lành, cần kíp nó phải biết mình cho rõ, phải lo sửa thối hư, tập tành những nhơn đức mình còn thiếu, và phải thắng những sự ngăn trở nó sẽ gặp trong khi nó làm việc đã toan. Vậy nếu không nhờ đấng coi sóc linh hồn, lấy sự từng trải cùng dùng lời khôn ngoan để giúp sức và chỉ dẫn cho, thì



rất khó thành việc, lại xét theo sức ta thì việc ấy không thể thành đặng. Trái lại nếu có người phụ lực, thì lần hồi nó sẽ hiểu biết mình, thấu hiểu việc bề trong mình, thấy được những thói hư phải đánh trả, biết được phương thế phải dùng để tuyệt trừ tánh xấu, và cách thức phải giữ để tấn tới trong đảng hơn đức, cũng nhờ đó mà biết được cách thế phải làm cho khỏi ngã lòng thối chí, khỏi những điều lầm lạc. thắng được những cơn cám dỗ, tắt một lời, nó sẽ tập mình cho được thắng hết mọi điều ngăn trở thường gặp trong đảng phần rồi cùng đảng trọn lành.

**§ 2.— Phải dùng phương nào cho việc dẫn đảng thiêng liêng sinh ích lợi cho ta.**

Trước hết phải lo chọn một đấng coi sóc linh hồn cho khôn ngoan : mà chọn lựa như vậy là việc khó, không phải



thị thường. Chẳng phải tại thiếu những đấng có sự yêu người, sự thông minh và sự khôn ngoan cần kíp mà diu dắt một linh hồn vào đảng phần rồi; song là bởi không phải hết thấy mọi đấng coi sóc linh hồn đều hạp cho hết thấy mọi người.

Vậy theo lời Kinh thánh, cho đảng chọn một đấng coi sóc linh hồn khôn ngoan, thì cần phải có lòng *kính sợ Chúa*, nghĩa là sự chọn lựa ấy không nên xét theo lẽ phàm thế, đừng theo tánh tự nhiên ưa hạp hay là hủy kỵ. Nhứt thiết phải kêu cầu cùng Chúa ban đấng chỉ dẫn linh hồn cho mình. Ông thánh Phanxicô Salêsiô nói rằng: Bởi chưng sự có một người hướng lộ khôn ngoan thông thạo là một điều quan hệ cho con đường ấy, nên con phải cầu xin Đức Chúa Trời ban cho con một đấng nào trúng theo thánh ý Người. Con chớ khá nghi ngại gì hết, vì như



phải sai một thiên thần bởi trời xuống như xưa Người đã làm cho ông Tôbia, thì Chúa cũng sẽ ban cho con một đấng tốt lành trung nghĩa.

Nhưng trong việc dẫn đường thiêng liêng này, nếu ta không có làm đủ những điều phải làm cho đấng nhờ những ích lợi bởi đó mà ra, thì dầu cho đấng coi sóc linh hồn có khôn ngoan cho mấy đi nữa, ta cũng chẳng được tấn tới bao nhiêu, hay là không được tấn tới chút nào sốt. — Thánh Giám mục thành Genève lại thêm rằng: con hãy xin Đức Chúa Trời ban đấng ấy cho con, và khi được rồi, con hãy ngợi khen oai quyền phép tắc Chúa; con hãy kiên tâm bền chí, đừng tìm kiếm kẻ nào khác nữa, một phải ở với người cho thật thà, khiêm nhượng và có lòng tin cậy.

Vả lại trong sự giao thiệp với cha linh hồn, ta phải *tỏ hết tâm tình* ta cho

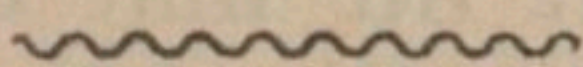


người, hết lòng *tin cậy* cùng *vưng lời* người mọi đảng. Không nên giấu người đều chi hết, một phải tỏ cùng người mọi sự một cách đơn sơ thật thà, không nói xiên xẹo, cũng không có nín lại một chút gì, nói cho người biết ta từ nhỏ tới rày làm sao, bây giờ trong linh hồn ta thể nào, mơ màng hy vọng về sau những chuyện gì, những điều ước ao ham mộ, những chuyện lo sợ hay là trông mong. Lại ta phải tỏ ra ta cả lòng *tin cậy* người như con với cha, kể chắc rằng người chỉ dùng những điều ta tỏ cho người thể ấy để làm ích cho linh hồn ta mà thôi, và người hằng giữ mọi điều ấy cẩn mật luôn. Sau hết choặng lời người chỉ bảo ta sinh ích lợi thật, ta phải có lòng cung kính và biết ơn mà nghe lấy cùng hết lòng tuân cứ kỷ cương.

Vậy nếu ta có đức tin thật, nếu ta xem đáng coi sóc linh hồn như Chúa,



cùng như thiên thần, người như chính Chúa Kirixitô ẩn mình trong xác phàm thầy cả, như khi người ẩn ánh trong phép Thánh Thể vậy, thì mọi điều ấy hoá ra dễ dàng cả. Ông thánh Phanxicô Salêsiô nói về sự ấy mà rằng : Con hãy phải xem người dương bằng một vị thiên thần, nghĩa là khi con gặp đặng người rồi, thì đừng kể người là kẻ phàm thế, cũng chẳng nên tin cậy người cùng sự thông thái người dương gian, một phải tin cậy Đức Chúa Trời là Đấng dùng người ấy mà phán dạy con, Chúa đặt để trong lòng trong miệng người những điều cần kíp cho con được hạnh phúc ; cho nên con phải vưng nghe người chẳng khác thể một vị thiên thần bỏ trời xuống đất mà dẫn con về trời vậy.





## HÀNH VI QUI TẮC

( *Mẹo mực phải cứ trong cách ăn ở* )

### § 1. — Ăn ở theo luật phép là đều cần kíp.

Hễ ai là người giáo hữu thì phải ăn ở cho có mẹo mực, lẽ đâu một mình kẻ làm Con riêng Đức Nữ chẳng đúng bọn nhor, lại tưởng mình không cần phải ăn ở như vậy sao ? Hoặc là nó dám cậy mình sẽ được nên tron lành hơn kẻ khác, như đã dốc lòng ngày dung mình làm tôi Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông, mà không cần dùng phương ấy sao ? Sách Gương-phước dạy rằng : « Nếu con muốn tấn tới một hai chút trong đảng nhor đức, thì con đừng để cho mình được thong thả quá, song con phải bắt ngũ quan mang ách luật phép. Giữ lẽ luật cho chín chắn thì khỏi phải hư mất đời đời, được tới bậc tron lành, làm cho con được



mũ triều thiên chói lói trên nước thiên  
đàng. » Ông thánh Vincentê đệ Phaolô  
nói rằng : Làm việc lành mà thôi thì  
chưa đủ, còn phải làm cho nên, nghĩa  
là làm cho có thứ tự, mà thứ tự trong  
việc lành ấy phải nhờ có luật mẹo mà  
nắm giữ.

Sự ăn ở theo luật phép rất hữu ích  
cho kẻ muốn tới bậc trọn lành, thì lại  
rất nên cần kíp mọi đảng cho nữ nhi  
đang còn phải ở giữa thế gian, hầu giữ  
mình đứng vững trong đảng phước  
đức. Vì chưng ở đó nó sẽ làm chủ lấy  
mình, nếu nó không theo luật phép  
thứ tự nào, chỉ theo ý riêng mình, muốn  
gì làm nấy, thì tự nhiên nó phải uổng  
phí thì giờ nhiều khi lắm. Lại nữa trí  
nó lo tưởng trăm việc, ắt phải xao  
lãng nhiều bề. Sự bán loạn bề trong  
lại sinh ra sự nhẹ tính nhẹ dạ ; mà  
đều còn hại nữa là cái lòng muốn nó  
kém sức lần lần, làm cho cái tánh xấu



nó thêm lầy lùng, mà các nhơn đức phải điêu tàn. Bởi nó không cứ luật phép nào, chỉ theo ý riêng mình mà thôi, thì lòng muốn của nó cứ nghiêng chiu theo tánh hư mà chọn lựa, lần lần phải mất sức mà làm việc lành, càng ngày càng thêm mê chiu về đảng trái, sau hết hóa nên tội mọi các nét xấu rất hư từ.

Còn nữ nhi biết ăn ở theo luật phép chế độ, thì không làm mất một giây phút nào về thì giờ, vì nó biết đó là của quý báu. Nhờ có lẽ luật khôn ngoan chỉ định mọi sự trước, nên nó khỏi phải bận lo tính trăm điều vô ích, để cầm lòng cầm trí trước mặt Đức Chúa Trời hằng vững theo thánh ý Chúa đã chỉ tỏ trong lẽ luật, nên lòng ý nó được vững chắc trong đảng lành, cùng được quen làm các việc nhơn đức. Đến chừng bị thế cùng các điều nguy hiểm nổi dậy, bị ma quỷ bày các mưu



trá đồ dành, thì nó nên như cái nhà xây trên hòn đá, nói trong Êvang, chẳng chút gì lo sợ những cơn bão tố dữ dằn; vì luật phép nó giữ chín chắn sẽ bao phủ đỡ che nó cho khỏi luồng gió hung hăng thổi tới, miễn là luật ấy gồm đủ mọi điều làm cho nó tỏ thấy thánh ý Đức Chúa Trời.

Lề luật nào có chỉ vẽ ra từng điều về mọi việc thường ngày, đừng để làm việc gì theo ý riêng, chỉ trước mọi thời thế có thể gặp được, do theo cái đứng bực mình, và chỉ cách phải làm thế nào trong những lúc ấy, thì luật ấy mới thật là hữu ích. Chỉ cách phải làm như vậy, thì cần kíp dò theo ý tứ riêng mỗi người, tùy theo những sự hiểm nghèo riêng mình gặp; tùy theo sự mình tấn tới bao nhiêu trong đảng hơn đức; tùy theo những thói quen tốt hay là xấu mình đang có, vân vân.



Bởi đó không thể gì lập một lễ luật chỉ từng đều mà vừa xứng cho mọi người được; cũng không thể gì một luật cho ăn hạp với mọi sự cần kíp cả một hạng người được, nhứt là cho mọi người trong Hội chúng tôi. Vậy mỗi một nữ Con cái Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông phải bàn hỏi cha linh hồn mình mà lập luật riêng cho mình, chỉ rõ mọi đều có thể giúp giữ luật ấy dễ dàng cùng chín chắn hơn, cùng xin người phê nhận.

**§ 2. — Mẫu gương luật phép  
trong cách ăn ở.**

*Những điều con cái Đức Bà phải làm.*

*1. — Mỗi ngày.*

1. — Muốn khởi sự đầu ngày cho nên, thì Con cái Đức Bà phải buộc mình thường thức dậy cho có giờ, và phải do theo giờ nào mình đi ngủ được, mà nhứt định giờ thức dậy.



2. — Vừa thức dậy, việc thứ nhứt là làm dấu thánh giá; ý thứ nhứt là đứng ngày nầy cho Đức Chúa Giêsu bởi tay Đức Mẹ; tiếng nói ra trước hết là kêu tên Giêsu, Maria. Giuse.

3. — Mặc áo xống cho có nết na hết sức, dường bằng mình ở trước mặt Đức Mẹ vậy; mà đang khi ấy trí lòng nhớ những điều lành và dọn mình đọc kinh cùng suy gẫm.

4. — *Đọc kinh.* — Trừ ra khi nào có lẽ gì cần kíp, không ngờ trước, thì luôn luôn hễ thức dậy rồi phải lo đọc kinh liền, trước khi tra tay làm việc cho khỏi liêu minh, đọc mà mắc chia lòng chia trí hay là lặt đặt, có khi bỏ luôn đi nữa.

5. — *Suy gẫm.* — Đọc kinh đoạn thì suy gẫm, lâu mau tùy theo có giờ nhiều hay là ít. Nếu mỗi ngày suy gẫm được một khắc đồng hồ thì tốt lắm. Bằng không thể nào được một khắc, thì khi



đọc kinh rồi, lo cầm trỉ lại một giây lát để dung trót cả ngày cho Chúa, xin ơn Đức Mẹ phù hộ trong ngày ấy, lo đề phòng cho khỏi những lỗi mình thường phạm hơn và dốc lòng một hai điều nào có thể giữ được.

6. — *Lễ Misa.* — Phải ra sức đi xem lễ mỗi ngày, bằng mắc công việc, thì bữa nào đi được phải đi.

7. — *Xét mình riêng.* — Lối trưa, phải hồi tâm lại một giây, xét coi mình ăn ở thế nào trong buổi sớm mai, có giữ những điều dốc lòng sớm mai hay không và dốc lòng lại sẽ giữ trong buổi chiều.

Nếu có thể được, thì làm việc ấy khi đổ chuông nhứt một trưa. Lại phải nhớ đọc kinh nhứt một ban sáng, buổi trưa và chiều tối.

8 — *Lần hạt và đọc sách thiêng liêng.* — Bằng có giờ, phải lần một chuỗi, ít nữa là một chục. Con Đức Bà phải lấy



việc ấy làm trọng, không khi nào nên bỏ, trừ ra không có thể gì làm được.

Mỗi ngày, lúc rảnh rang phận sự, nữ con Đức Bà phải lo đọc một đoạn sách thiêng liêng, trong sách nào nói về đàng nhơn đức, đọc một đoạn sách *Gương phước* cũng được. Kẻ nào không có thể đọc sách thiêng liêng mỗi ngày như vậy được, thì ít nữa là đọc trong ngày Chúa nhật cùng các ngày lễ.

9. — *Đọc kinh và xét mình chung.*  
— Tối lại, phải đọc kinh ban hôm, rồi xét chung lại mình đã phạm những lỗi gì trong ngày. Và chọn bài gẫm cho sáng mai.

Giờ đi ngủ cũng phải có chừng như giờ thức dậy và cũng phải giữ nếp na luôn, để trí lòng tưởng đến một điều sự lành, nhứt là nhớ đến sự chết, nhớ giấc ngủ là hình bóng sự chết.

10. — *Làm việc.* — Nữ con Đức Bà đừng bao giờ lấy sự làm việc làm nặng.



nề, khó lòng, kiếm thế mà làm cho mau rảnh mình. Nó phải lấy lễ đức tin mà xem việc làm như hình phạt rất hữu ích, Chúa bắt Tổ tông ta và con cháu phải chịu đê đền vì tội lỗi mình. Nó hằng phải nhớ án phạt Chúa đã ra mà rằng : (*Mầy phải làm việc đồ mồ hôi mới có mà ăn*), án ấy ai cũng phải mang, dầu ở trong đưng bực nào cũng vậy. Bởi đó nó phải cả lòng làm việc, bất luận là việc gì, tùy theo đưng bực mình, có ý đên tội, và hằng lo làm cho việc ấy nên việc thánh, là năng đưng nó cho Đức Chúa Trời đê đên vì tội lỗi mình cùng mua lấy nước thiên đàng.

11. — *Nghỉ ngơi. — Chơi giải trí. — Ăn uống.* — Sự nghỉ ngơi, chơi giải trí là đều cần để đưng sức ; mà ta chỉ nên nghỉ chơi cho đặng dễ làm việc bốn phận hơn mà thôi. Nữ con Đức Bà phải nghỉ chơi thể ấy, vì một ý này



mà thôi, là cho mình đừng có sức hơn mà làm việc và lo cho trọn mọi điều theo bốn phận đứng bực mình. Nó phải cứ luật mẹo ấy, vì biết ngày giờ có giá trọng ngần nào bởi Chúa đã đổ máu mình ra mà chuộc ngày giờ ấy.

Thường lẽ chỉ nên ngủ bảy, tám giờ đồng hồ là cùng, trừ ra khi mắc bệnh hoạn hay là khi nào làm việc nhọc mệt quá.

Lúc rảnh việc bốn phận, thì nghỉ chơi cho phải thể trước mặt Chúa, để giải trí và dưỡng sức phần xác, nhưng cũng khá nhín lại chút giờ mà xem sách, viếng Minh thánh Chúa, hoặc làm việc lành nào khác.

Dẫu gặp cơ hội nào mặc lòng, nữ con Đức Bà không khi nào nên quên lời thánh cả Phaolô bảo rằng : « Nước Chúa Trời không phải ở trong sự ăn uống. » Mỗi khi ngồi ăn, nó phải giữ đức hãm mình, ăn theo sự cần kíp



để bổ dưỡng sức lực, mà một lược đó lại ép xác thịt làm nhiều việc tế lễ rất đẹp lòng Chúa. Trong mỗi bữa ăn nó để phần cho Thiên thần giữ mình, là nhịn một hai chút trong món ngon miệng hơn, như ông thánh Louis de Gonzague đã làm xưa. Nó lại càng phải vui lòng chịu thiếu thốn trong món ăn, khi thánh ý Chúa để cho nó gặp dịp như vậy.

12. — Sau hết, con Đức Bà phải năng nhớ Chúa ở trước mặt, dừng lại mọi việc trong ngày cho Chúa như sớm mai, và xưng ra mình có lòng kính mến Chúa cùng chê ghét tội.

2. — *Mỗi một tuần.*

1. — Nữ con Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông phải giữ trọn luật ngày Chúa nhứt cùng các ngày lễ cả, là kiêng việc xác, xem lễ sốt sắng, đi đọc kinh và nghe giảng dạy, lại phải để giò



đọc sách và làm việc lành phước đức nhiều hơn các ngày khác.

2. — Lo xưng tội cho tử tế sốt sắng, ra sức giữ mình vẹn sạch và làm gương tốt, cho đáng đáng phép năng chịu lễ, và phép rước lễ hằng ngày nữa.

3. — Phải buộc mình đi nhóm Hội chẳng bỏ qua lần nào, và lại có ý cho được ích lợi bởi đó mà ra, cùng làm gương tốt cho chị em chúng bạn.

4. — Cho đặt thức và giữ lòng sốt sắng thì nó nên theo thói rất lành đã có lâu đời, là đứng mỗi một ngày trong tuần để lo về một việc sốt sắng riêng : ngày Chúa nhật, lo tôn kính Đức Chúa Trời Ba Ngôi ; ngày thứ hai, tôn kính Đức Chúa Thánh Thần và cầu nguyện cho các đẳng linh hồn ; ngày thứ ba, kính các thánh thiên thần, nhất là thiên thần giữ mình ; ngày thứ tư, kính ông thánh Giuse ; ngày thứ



năm, kính phép Thánh Thể ; ngày thứ sáu, kính sự thương khó Đức Chúa Giêsu và Rất Thánh Trái Tim Người ; ngày thứ bảy kính Đức Bà.

3. — *Mỗi tháng.*

1. — Nữ con Đức Bà nên noi gương nhiều đấng thánh và nhiều người nhơn đức, mà chọn một đấng thánh Hội thánh kính trong tháng làm bản mạng trong tháng. Trong cả và tháng lo kêu xin và bắt chước các nhơn đức đấng thánh ấy.

2. — Không nên bỏ cấm phòng tháng ; trong buổi cấm phòng ấy, lo xét mình chung về mọi tội lỗi và dọn mình chết.

3. — Phải hỏi cha linh hồn cho biết phải giữ điều gì trong tháng sau, cho dặng năng làm việc ấy mỗi ngày. Nhứt thiết nó phải nhớ đọc kinh dưng mình lại cho Đức Bà, hiệp một lòng một ý cùng chị em bạn trong sự ấy.



4. — *Mỗi kỳ ba tháng.*

Nếu không được cấm phòng thật sự với kẻ khác trong nhà chánh các bà Ái-nữ, thì phải hiệp ý cùng những kẻ được cấm phòng thế ấy.

5. — *Mỗi năm.*

1. — Con Đức Bà phải chín chắn và hết lòng sốt sắng giữ luật buộc rước lễ Phục Sinh.

2. — Phải lo hết sức mà cấm phòng năm và ở trong nhà cấm phòng ( *retraite fermée* ).

3. — Phải lấy lòng sốt sắng mà giữ các lễ riêng của Hội, lễ các thánh làm bền mạng mình, giữ ngày giáp năm mình chịu phép Rửa tội, Thêm sức, rước lễ vỡ lòng, ngày dựng mình cho Đức Mẹ chẳng hề mắc tội tổ tông cùng những ngày đã được ơn trọng khác.

4. — Phải đọc kinh cầu nguyện và làm việc lành phước đức chín ngày



riêng để dọn mình châu lễ Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông, là lễ bốn mạng của Hội.

5. — Ra sức hiệp ý với Hội thánh trong mùa áp lễ Sinh Nhứt, mùa chay cả, mùa Phục Sinh và các mùa khác trong năm Hội thánh, suy gẫm những sự mầu nhiệm Hội thánh kính trong các mùa ấy, cùng ra sức ăn ở cho xứng với những điều các phép mầu nhiệm ấy dạy.

6. — Những tháng nào giáo hữu sốt sắng quen dùng để làm việc thờ phượng riêng, thì con Đức Bà phải có lòng ái mộ cách riêng mà giữ như vậy : như thể dùng tháng giêng ( tây ) để tôn kính Chúa Hải đồng ; tháng ba để tôn kính ông thánh Giuse ; tháng năm để tôn kính Đức Bà ; tháng sáu để tôn kính Rất Thánh Trái Tim Đức Chúa Giêsu ; tháng tám để tôn kính trái tim Đức Bà ; tháng mười một để lo giúp các đẳng linh hồn, vân vân.



6. — *Trong mọi lúc.*

1. — Con Đức Bà Maria chẳng hề mắc tội tổ tông phải lo giữ trong lòng mình sự kính mến Chúa chí thiết cùng yêu người hết dạ, lại gồm ghiếc tội trên hết mọi sự.

2. — Nó phải tỉnh thức canh giữ mà ngăn đón các chức cám dỗ ; mà khi bị cám dỗ, phải giữ lòng bằng tịnh, trông cậy mà cầu nguyện.

3. — Nếu vô phước phải sa ngã phạm tội, thì chẳng khi nào nên ngã lòng, phải giục lòng ăn năn tội tức thì, dốc lòng không tái phạm tội ấy nữa, dốc lòng làm việc đền tội và xưng tội cho kịp, quyết chí sẽ làm tội Chúa mạnh mẽ hơn.

4. — Đã xưng mình làm tội Đức Bà, thì phải tỏ lòng con hết tình tin cậy Mẹ không có chút gì nghi ngại, chạy đến cùng Người trong mọi cơn túng ngặt, thừa mọi dịp mà tỏ ra lòng kính mến Người.



5. — Hằng phải có lòng cung kính, mến yêu, tin cậy cùng chịu lụy Đức thánh Phapha, các đấng cai trị trong Hội thánh, cha mẹ mình và mọi kẻ bề trên phần đạo phần đời.

6. — Phải tập mình đừng khi nào làm sự gì bởi quen lệ, hoặc vì lòng kiêng nể người ta, song phải làm mọi sự vì những ý trời tính, theo lẽ đức tin và có ý ngay lành.





**PETIT OFFICE DE L'IMMACULÉE CONCEPTION**

---

**Ad matutinum**

Ÿ. Eia, mea labia, nunc annuntiate.

R. Laudes et præconia Virginis beatæ.

Ÿ. Domina, in adjutorium meum  
intende.

R. Me de manu hostium potenter  
defende.

Gloria Patri et filio et Spiritui Sancto ;  
sicut erat in principio et nunc et sem-  
per et in sæcula sæculorum. Amen.

Alleluia ( Laus tibi, Domine, Rex  
œternœ gloriæ. )

**Hymne.**

Salve mundi Domina,  
Cœlorum Regina :  
Salve Virgo virginum,  
Stella matutina.

Salve plena gratia,  
Clara luce divina ;



Mundi in auxilium,  
Domina, festina.

Ab æterno Dominus.  
Te præordinavit.  
Matrem Unigeniti,  
Verbo, quo creavit.

Terram, pontum, æthera.  
Te pulchram ornavit  
Sibi spondam in qua  
Adam non peccavit.

ψ. Elegit eam Deus, et præelegit eam.

℞. In tabernaculo suo habitare fecit  
eam.

ψ. Domina, exaudi orationem meam,

℞. Et clamor meus ad te veniat.

**Oremus.**

Sancta Maria, Regina cœlorum, Mater  
Domini nostri Jesu Christi et mundi  
Domina, quæ nullum derelinquis et  
nullum despicias, respice me, Domina,  
clementer oculo pietatis, et impetra



mihi apud tuum dilectum Filium cunctorum veniam peccatorum ; ut qui nunc tuam sanctam et Immaculatam Conceptionem devoto affectu recolo, æternæ in futurum beatitudinis bravium capiam, ipso, quem Virgo peperisto, donante Domino nostro Jesu Christo, qui cum Patre et Sancto Spiritu vivit et regnat in Trinitate perfecta, Deus, in sæcula sæculorum

R. Amen.

ψ. Domina, exaudi orationem meam.

R. Et clamor meus ad te veniat.

ψ. Benedicamus Domino.

R. Deo gratias,

ψ. Fidelium animæ per misericordiam Dei requiescant in pace.

R. Amen.



**Ad primam.**

ŷ. Domina, in adjutorium meum  
intende.

R. Me de manu hostium potenter  
defende.

Gloria Patri et Filio et Spiritui Sancto;  
sicut erat in principio et nunc et  
semper et in sæcula sæculorum. Amen.

Alleluia (Laus tibi, Domine, Rex  
œternæ gloriæ).

**Hymne.**

Salve Virgo sapiens,  
Domus Deo dicata,  
Columna septemplici,  
Mensaque exornata.

Ab omni contagio  
Mundi præservata,  
Ante sancta in utero  
Parentis quam nata.



Tu mater viventium,  
Et porta es sanctorum :  
Nova stella Jacob,  
Domina angelorum.

Zabulo terribilis  
Acies castrorum :  
Portus et refugium  
Sis christianorum.

Ÿ. Ipse creavit illam in Spiritu Sancto.

℞. Et effudit illam super omnia  
opera sua.

Ÿ. Domina, exaudi orationem meam.

℞. Et clamor meus ad te veniat.

**Oremus.**

Sancta Maria, Regina cœlorum, Mater  
Domini nostri Jesu Christi et mundi  
Domina, quæ nullum derelinquis et  
nullum despicias, respice me, Domina,  
clementer oculo pietatis, et impetra  
mihi apud tuum dilectum Filium cunc-  
torum veniam peccatorum ; ut qui nunc



tuam sanctam et Immaculatam Conceptionem devoto affectu recolo, æternæ in futurum beatitudinis bravium capiam, ipso, quem Virgo peperisti, donante Domino nostro Jesu Christo, qui cum Patre et Sancto Spiritu vivit et regnat in Trinitate perfecta, Deus, in sæcula sæculorum.

R. Amen.

ψ. Domina, exaudi orationem meam.

R. Et clamor meus ad te veniat.

ψ. Benedicamus Domino.

R. Deo gratias.

ψ. Fidelium animæ per misericordiam Dei requiescant in pace.

R. Amen.

### Ad Tertiam.

ψ. Domina, in adjutorium meum intende.

R. Me de manu hostium potenter defende.



Gloria Patri et Filio et Spiritui Sancto;  
sicut erat in principio et nunc et semper  
et in sæcula sæculorum. Amen.

Alleluia ( Laus tibi, Domine, Rex  
æternæ gloriæ ).

### Hymne.

Salve, arca fœderis,  
Thronus Salomonis,  
Arcus pulcher ætheris,  
Rubus visionis.

Virgo frondens germine,  
Vellus Gedeonis,  
Porta clausa Numinis,  
Favusque Samsonis.

Decebat tam nobilem  
Natum præcavere  
Ab originali  
Labe matris Evæ.



Almam, quam elegerat,  
Genitricem vere,  
Nulli prorsus sinens  
Culpæ subjacere.

ψ. Ego in altissimis habito ;

℞. Et thronus meus in columna nubis.

ψ. Domina, exaudi orationem meam.

℞. Et clamor meus ad te veniat.

### Oremus.

Sancta Maria, Regina cœlorum, Mater Domini nostri Jesu Christi, et mundi Domina, quæ nullum derelinquis et nullum despicias, respice me, Domina, clementer oculo pietatis et impetra mihi apud tuum dilectum Filium cunctorum veniam peccatorum; ut qui nunc tuam sanctam et Immaculatam Conceptionem devoto affectu recolo, æternæ in futurum beatitudinis bravium capiam ipso, quem virgo peperisti, donante Domino nostro Jesu Christo, qui cum



Patre et Sancto Spiritu vivit et regnat  
in Trinitate perfecta, Deus, in sæcula  
sæculorum.

R. Amen.

ψ. Domina, exaudi orationem meam.

R. Et clamor meus ad te veniat.

ψ. Benedicamus Domino.

R. Deo gratias.

ψ. Fidelium animæ per misericor-  
diam Dei requiescant in pace.

R. Amen.

### Ad Sextam.

ψ. Domina, in adjutorium meum  
intende.

R. Me de manu hostium potenter  
defende.

Gloria Patri et Filio et Spiritui Sancto  
sicut erat in principio et nunc et sem-  
per et in sæcula sæculorum. Amen.

Alleluia ( Laus tibi, Domine, Rex  
æternæ gloriæ ).



Hymne.

Salve. Virgo puerpera,  
Templum Trinitatis,  
Angelorum gaudium,  
Cella puritatis,  
Solamen moerentium,  
Hortus voluptatis,  
Palma patientiæ,  
Cedrus castitatis.

Terra es benedicta,  
Et sacerdotalis,  
Sancta et immunis  
Culpæ originalis.  
Civitas Altissimi,  
Porta orientalis,  
In te est omnis gratia,  
Virgo singularis.

Ÿ. Sicut lilium inter spinas,

R. Sic amica mea inter filias Adæ.

Ÿ. Domina, exaudi orationem meam.

R. Et clamor meus ad te veniat.



**Oremus.**

Sancta Maria, Regina cœlorum, Mater Domini nostri Jesu Christi et mundi Domina, quæ nullum derelinquis et nullum despicias, respice me, Domina, clementer oculo pietatis, et impetra mihi apud tuum dilectum Filium cunctorum veniam peccatorum; ut qui nunc tuam sanctam et Immaculatam Conceptionem devoto affectu recolo, æternæ in futurum beatitudinis bravium capiam, ipso, quem Virgo peperisti, donante Domino nostro Jesu Christo, qui cum Patre et Sancto Spiritu vivit et regnat in Trinitate perfecta, Deus, in sæcula sæculorum.

R. Amen.

ψ. Domina, exaudi orationem meam.

R. Et clamor meus ad te veniat.

ψ. Benedicamus Domino.

R. Deo gratias.

ψ. Fidelium animæ per misericordiam  
Dei requiescant in pace.

R. Amen.



**Ad Nonam.**

ŷ. Domina, in adjutorium meum  
intende.

R. Me de manu hostium potenter  
defende.

Gloria Patri et Filio et Spiritui Sancto;  
sicut erat in principio et nunc et sem-  
per et in sæcula sæculorum. Amen.

Alleluia (Laus tibi, Domine, Rex  
æternæ gloriæ).

**Hymne.**

Salve, urbs refugii,  
Turrisque munita  
David propugnaculis  
Armisque insignita.

In Conceptione  
Charitate ignita,  
Draconis potestas  
Est a te contrita.



O mulier fortis,  
Et invicta Judith,  
Pulchra Abisag, Virgo  
Verum fovens David.

Rachel curatorem  
Ægypto gestavit:  
Salvatorem mundi  
Maria portavit.

Ÿ. Tota pulchra es, amica mea.

℞. Et macula originalis nunquam  
fuit in te.

Ÿ. Domina, exaudi orationem meam.

℞. Et clamor meus ad te veniat.

**Oremus.**

Sancta Maria, Regina cœlorum, Mater Domini nostri Jesu Christi et mundi Domina, quæ nullum derelinquis et nullum despicias, respice me, Domina, clementer oculo pietatis, et impetra mihi apud tuum dilectum Filium cunctorum veniam peccatorum; ut qui



nunc tuam sanctam et Immaculatam  
Conceptionem devoto affectu recolo,  
æternæ infuturum beatitudinis bravium  
capiam, ipso, quem Virgo peperisti,  
donante Domino nostro Jesu Christo  
qui cum Patre et Sancto Spirito vivit  
et regnat in Trinitate perfecta, Deus,  
in sæcula sæculorum.

R. Amen.

ψ. Domina exaudi orationem meam.

R. Et clamor meus ad te veniat.

ψ. Benedicamus Domino.

R. Deo gratias.

ψ. Fidelium animæ per misericor-  
diam Dei requiescant in pace.

R. Amen.

### Ad Vesperas.

ψ. Domina, in adjutorium meum  
intende.

R. Me de manu hostium potenter  
defende.



Gloria Patri et Filio et Spiritui Sancto ;  
sicut erat in principio et nunc et semper  
et in sæcula sæculorum Amen.

Alleluia. ( Laus tibi, Domine, Rex  
æternæ gloriæ ).

**Hymne.**

Salve horologium  
Quo retrogradiatur  
Sol in decem lineis,  
Verbum incarnatur.

Homo ut ab inferis  
Ad summa attollatur  
Immensus ab Angelis  
Paulo minoratur.

Solis hujus radiis  
Maria corruscat ;  
Consurgens aurora  
In conceptu micat.

Lilium inter spinas,  
Quæ serpentis conterat  
Caput ; pulchra ut luna,  
Errantes collustrat.



Ÿ. Ego feci in cœlis ut oriretur lucem indeficiens.

℞. Et quasi nebula texi omnem terram.

Ÿ. Domina, exaudi orationem meam.

℞. Et clamor meus ad te veniat.

### Oremus.

Sancta Maria, Regina cœlorum, Mater Domini nostri Jesu Christi et mundi Domina, quæ nullum derelinquis et nullum despicias, respice me, Domina, clementer oculo pietatis et impetra mihi apud tuum dilectum Filium cunctorum veniam peccatorum; ut qui nunc tuam sanctam et Immaculatam Conceptionem devoto affectu recolo, æternæ futurum beatitudinis bravium capiam, ipso, quem Virgo peperisti, donante Domino nostro Jesu Christo, qui cum Patre et Sancto Spiritu vivit et regnat in Trinitate perfecta, Deus, in sæcula sæculorum.

℞. Amen.



Ÿ. Domina, exaudi orationem meam.

℞. Et clamor meus ad te veniat.

Ÿ. Benedicamus Domino.

℞. Deo gratias.

Ÿ. Fidelium animæ per misericordiam Dei requiescant in pace.

℞. Amen.

### Ad Completorium.

Ÿ. Convertat nos, Domina, tuis precibus placatus Jesus Christus Filius tuus.

℞. Et avertat iram suam a nobis.

Ÿ. Domina, in adjutorium meum intende.

℞. Me de manu hostium potenter deferde.

Gloria Patri Filio et Spiritui Sancti, sicut erat in principio et nunc et semper et in sæcula sæculorum. Amen.

Alleluia. ( Laus tibi, Domine, Rex æternæ gloriæ. )



**Hymne.**

Salve, Virgo florens,  
Mater illibata,  
Regina clementiæ  
Stellis coronata.

Supra omnes Angelos  
Pura, immaculata,  
Atque ad Regis dexteram  
Stans verte deaurata.

Per te; Mater gratiæ,  
Dulcis spes reorum,  
Fulgens stella maris,  
Portus naufragorum,

Patens cœli janua,  
Salus infirmorum,  
Videamus Regem  
In aula Sanctorum.  
Amen.

Ÿ. Oleum effusum, Maria, nomen tuum.  
R. Servi tui dilexerunt te nimis.



ψ. Domina, exaudi orationem meam.

℞. Et clamor meus ad te veniat.

**Oremus.**

Sancta Maria, Regina cœlorum, Mater Domini nostri Jesu Christi, et mundi Domina, quæ nullum derelinquis et nullum despicias, respice me, Domina, clementer oculo pietatis, et impetra mihi apud tuum dilectum Filium cunctorum veniam peccatorum; ut qui nunc tuam sanctam et Immaculatam Conceptionem devoto affectu recolo, æternæ in futurum beatitudinis bravi-  
vium capiam, ipso quem Virgo peperisti, donante Domino nostro Jesu Christo, qui cum Patre et Sancto Spiritu vivit et regnat in Trinitate perfecta, Deus, in sæcula sæculorum.

℞. Amen.

ψ. Domina, exaudi orationem meam.

℞. Et clamor meus ad te veniat.



Ÿ. Benedicamus Domino.

℞. Deo gratias.

Ÿ. Fidelium animæ per misericordiam Dei requiescant in pace.

℞. Amen.

Supplices offerimus  
Tibi, Virgo pia,  
Has horas canonicas :  
Fac nos ut in via  
Ducas cursu prospero,  
Et in agonia  
Tu nobis assiste,  
O dulcis Maria.  
Amen.

**Ant.** Hæc est Virgo in qua nec nodus originalis, nec cortex actualis culpæ fuit.

Ÿ. In Conceptione tua, Virge, Immaculata fuisti ;

℞. Ora pro nobis Patrem cujus Filium peperisti.



**Oremus.**

Deus, qui per immaculatam Virginis conceptionem dignum Filio tuo habitaculum præparati; quæsumus ut, sicut ex morte ejusdem Filii tui prævisa eam ab omni labe præservasti, ita nos quoque mundos ejus intercessione ad te pervenire concedas. Per eundem Christum Dominum nostrum.

R. Amen.

Chúng tôi trông cậy Rất thánh Đức Mẹ Chúa Trời...

Ű. Xin Mẹ hãy nhớ đến Hội của Mẹ.

R. Từ thuở ban sơ hội này đã thuộc về Mẹ.

Ű. Ta hãy cầu nguyện cho những kẻ làm ơn lành cho chúng ta.

R. Lạy Chúa, xin Chúa khấng ban sự sống đời đời cho những kẻ làm ơn lành cho chúng tôi vì lòng kính mến Chúa.



Ỗ. Ta hãy cầu nguyện cho những  
chị em vắng mặt

Ỗ. Lạy Chúa xin Chúa cứu chữa tôi  
tá Chúa là những kẻ có lòng trông  
cậy Chúa.

**Ta hãy nguyện.** — Lạy Chúa, nhờ  
lời thánh Nữ Maria trọn đời đồng trinh  
cầu bầu, xin Chúa gìn giữ gia thất  
chúng tôi đang sắp mình dưới chơn  
Chúa, cho khỏi mọi cơn gian nan  
khốn khó. Lại xin Chúa khấng đủ lòng  
nhơn từ che chở chúng tôi cho khỏi  
mưu chước kẻ nghịch thù chúng tôi,  
vì Đức Chúa Giêsu Kirixitô là Chúa  
chúng tôi. Amen.

Lạy Đức Bà Maria chẳng hề mắc  
tội tổ tông.

Cầu cho chúng tôi là kẻ chạy đến  
cùng Đức Mẹ.





**Kinh dựng mình cho Đức Bà  
Maria chẳng hề mắc  
tội tổ tông.**

Ơ Đức nữ Maria chẳng đúng bọn  
như tội truyền, là hoa huệ trắng tươi  
đẹp dễ, nức mùi thơm khắp cả đất trời,  
là việc toàn hảo tay chỉ thánh Ba Ngôi  
tạo dựng. Lạy Mẹ là Mẹ Chúa Giêsu,  
là Đấng bồi lòng thương con quá hậu,  
nên cũng đã trời Mẹ làm Mẹ con nữa ;  
xin Mẹ ban phép con dựng trót mình  
con cho Đức Mẹ, mà noi gương như  
đức Mẹ và kính tôn Mẹ hết sức hết  
lòng con.

Lạy Mẹ là Đấng con trông cậy, con  
hết lòng gấn vó khăn cầu, xin Mẹ chớ  
từ rầy tấm lòng hèn mọn con, xin ghé  
mắt đến nỗi khốn cực đang đè nặng  
trên mình con. Lạy Nữ trinh chẳng  
vương tì tích, con xin trăm hồn xác  
con trong biển vẹn sạch Mẹ.



Con xin phú giao khúc mạng sống con đã qua cho Mẹ, xin nhận chìm các tội lỗi vô số vô ngần con trong vực ái ân lân mẫn Mẹ ; con xin phú dựng mạng sống con bây giờ cho Mẹ, xin làm cho nó nên thánh bởi kết hiệp nó lại cùng công nghiệp Chúa Cứu thế và công nghiệp Đức Mẹ ; con giao cho Mẹ mạng sống con từ nay về sau, xin Mẹ làm cho con vững vàng trong ơn bền đỗ, và cho con chắc ngày sau lãnh triều thiên phần thưởng đời đời.

Song, lạy Nữ Vương thiên đàng, dầu vậy cũng chưa phỉ lòng con, con muốn kết hiệp cùng Mẹ khẩn khít triển trang, đến đôi như Mẹ ở trong trót cả châu thân con. Xin đức thanh sạch Mẹ trừ dứt sự con hư hốt, xin đức khiêm nhượng Mẹ hủy tan lòng kiêu ngạo con, xin đức mến Mẹ thiêu sạch các tâm tình thương mến trong lòng con, xin trí nhớ Mẹ làm cho trí nhớ con



đầy sự tưởng nhớ Đức Chúa Trời, xin trí hiểu Mẹ khai quang cho con đăng biết Chúa, xin lòng muốn Mẹ hãm dẹp ý cứng cỏi ngang tàng con, bắt nó khâm phục thánh ý Chúa, xin ngũ quan Mẹ dắt dìu ngũ quan con, và làm cho nó nên thánh, xin linh hồn Mẹ làm cho linh hồn hèn mọn con đăng phần chấn mà sống bởi sự sống rất thánh, rất sạch, rất trọn lành, là sự sống đã làm cho linh hồn Mẹ nên thiên đàng đầy sự khoái lạc cho Ba Ngôi ngự.

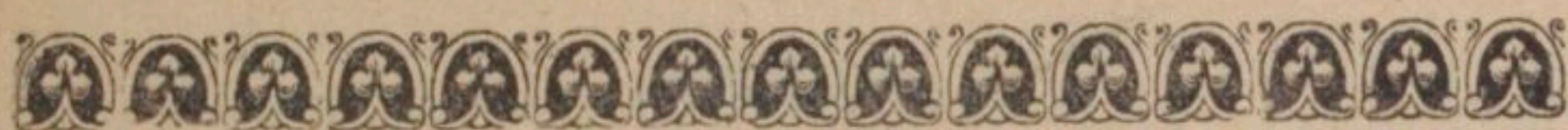
Ơ Mẹ là Mẹ sự yêu mến tốt lành, xin Mẹ hãy sống, hãy ngự trị lòng con luôn, mà làm cho Chúa Giêsu hằng sống hằng trị đời đời trong lòng con nữa. Xin Mẹ hãy xem con như của riêng Mẹ, xin Mẹ hãy dùng con như vật thuộc về Mẹ, xin Mẹ hãy sai khiến con trong mọi việc cả thấy cho sáng danh vinh hiển Đức Chúa Trời.



Ở Maria chẳng đúng bọn nhor tội lỗi,  
xin Mẹ gìn giữ lòng con trong Trái tim  
Mẹ luôn, hầu ở thế này con kết hiệp  
cùng Mẹ trong sự yêu mến Chúa Giêsu,  
mà ngày sau cũng đặng hiệp cùng Mẹ  
đời đời trong sự vinh hiển Chúa. Amen.







## MỤC LỤC

<b>Đoạn I. — Nói về lễ luật hội</b>	1
<b>KHOẢN I. — Về trí ý của bốn hội</b>	1
Mục đích của hội	2
Về sự nên thánh	3
Làm việc tông đồ	5
Những nhơn đức riêng cho con Đ. Bà	8
Về đức sạch sẽ	11
Về đức khiêm nhượng	14
Về đức vâng lời	17
Về đức yêu người	19
Lễ luật hội — 12 điều lệ	23
Ân tứ Tòa thánh ban cho hội	27
Giải nghĩa Stations de Rome	35
Giải nghĩa luật hội	36
Lập các hội con Đ. Bà theo luật Hội th.	36
Tên và lễ bốn mạng	37
Sự lo cho mình nên thánh và làm việc tông đồ	38
Dây liên lạc — Ân tứ	41
Nơi nhóm hội	42
Tư cách hội hữu	43
Cho vào hàng hội hữu	43











